

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

---

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
2022**



*Thành phố Vinh tháng 3 năm 2022*

## MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	2
PHỤ LỤC BẢNG BIỂU.....	4
I. THÔNG TIN CHUNG .....	8
1. Thông tin tổng quan của công ty.....	8
2. Lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh .....	8
3. Quá trình phát triển.....	8
4. Mô hình quản trị .....	10
5. Giới thiệu ban lãnh đạo.....	16
6. Định hướng phát triển.....	24
7. Các rủi ro .....	24
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG.....	27
1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021.....	27
2. Tổ chức và nhân sự.....	30
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án.....	31
4. Tình hình tài chính.....	33
5. Cổ đông và thay đổi vốn chủ sở hữu .....	37
III. BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH .....	38
1. Tổng quan về môi trường kinh doanh .....	38
2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	39
IV. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....	49
1. Đánh giá chung về nền kinh tế.....	49

2. Kết quả hoạt động quản trị.....	49
3. Đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị .....	49
4. Đánh giá HĐQT về Ban điều hành .....	50
5. Phương hướng năm 2022.....	50
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	52
1. Hội đồng quản trị.....	52
2. Ban kiểm soát.....	53
3. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	54
4. Giao dịch của cổ đông nội bộ trong năm 2021 .....	55
VI. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG .....	55

## PHỤ LỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.1: Thông tin chung của Công ty.....	8
Bảng 2 1: kết quả hoạt động kinh doanh so với kế hoạch.....	27
Bảng 2 2: Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong giai đoạn 2016-2021.....	27
Bảng 2 3: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2020,2021.....	28
Bảng 2 4: Cơ cấu giá vốn hàng bán của Công ty năm 2020, 2021.....	29
Bảng 2 5: Cơ cấu tổ chức nhân sự của Công ty năm 2020, 2021.....	30
Bảng 2 6: Tình hình tài chính của Công ty.....	33
Bảng 2 7: Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	37
Bảng 2 8: Danh sách cổ đông lớn.....	38
Bảng 2 9: Lịch sử tăng vốn điều lệ của Công ty.....	38
Bảng 3. 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	39
Bảng 5. 1: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị Công ty.....	52
Bảng 5. 2: Tỷ lệ tha dự các phiên họp của HĐQT năm 2021.....	53
Bảng 5. 3: Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	53
Bảng 5. 4 : Thù lao Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021.....	55



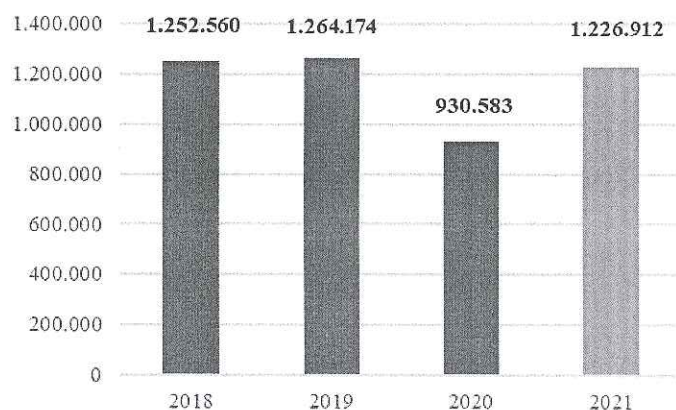
## CÁC CHỈ TIÊU TIÊU BIỂU NĂM 2021

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	2020	2021	Tăng trưởng
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
Doanh thu thuần	930.583	1.226.912	31,84%
Lợi nhuận gộp	91.708	101.083	10,22%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6.259	11.090	77,18%
Lợi nhuận khác	250	327	30,80%
EBIT	15.312	17.222	12,47%
Lợi nhuận trước thuế	6.509	11.417	75,40%
Lợi nhuận sau thuế	5.178	9.107	75,88%
<b>Bảng cân đối kế toán</b>			
Tài sản	221.070	192.338	-13,00%
Nợ phải trả	145.455	112.445	-22,69%
Vốn chủ sở hữu	75.615	79.893	5,66%
<b>Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST / Doanh thu thuần (ROS)	0,56%	0,74%	33,40%
Hệ số LNST / Tổng tài sản (ROA)	2,18%	4,41%	102,11%
Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân	5.847.685	5.847.685	0,00%
Hệ số LN từ hoạt động KD / Doanh thu thuần	0,67%	0,90%	34,39%

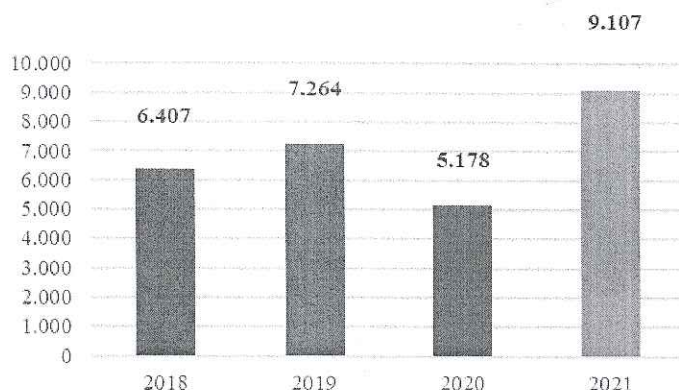
**Tăng trưởng doanh thu 2018-2021**

(Đơn vị tính: triệu đồng)



## Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế 2018-2021

Đơn vị tính: triệu đồng



## THÔNGIỆP BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

Kính gửi Quý cổ đông, khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ công nhân viên, Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh, tôi xin gửi tới Quý cổ đông và Quý nhà đầu tư lời chào trân trọng nhất cũng như lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Năm 2021, diễn biến phức tạp của đại dịch Covid – 19 tiếp tục có ảnh hưởng tiêu cực lên tình hình kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng dù mức độ ảnh hưởng đã được kiểm soát đáng kể so với năm 2020. Một mặt, bối cảnh kinh tế trong nước và trên thế giới có xu hướng hồi phục trước những nỗ lực đẩy mạnh chương trình tiêm chủng vắc – xin phòng chống dịch Covid-19 của chính phủ các quốc gia, song sự xuất hiện các biến chủng mới khiến quá trình phục hồi kinh tế có dấu hiệu chậm lại. Theo đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng 5,9% trong năm 2021 so với mức giảm 3-5% của năm 2020. Lạm phát gia tăng trên thế giới nhưng nhìn chung vẫn được kiểm soát ổn định. Bên cạnh đó, tắc nghẽn trong chuỗi giá trị toàn cầu đã làm tăng giá nguyên liệu sản xuất, tiếp tục đặt ra bài toán khó cho hoạt động sản xuất kinh doanh và giao thương giữa các quốc gia.

Tại Việt Nam, số liệu của Tổng cục thống kê cho thấy tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 ước tính tăng 2,58% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng vững chắc ở mức 5,6% trong nửa đầu năm 2021 với các chỉ số kinh tế vĩ mô duy trì lạc quan và ổn định, kết quả nêu trên chủ yếu là do tình hình dịch bệnh trở nên phức tạp hơn khi bước sang quý III khi biến thể Delta lần đầu xuất hiện trong nước ta, buộc Chính phủ phải đưa ra những biện pháp phòng chống dịch quyết liệt hơn theo phương châm “chống dịch như chống giặc”. *Lạm phát cơ bản bình quân trong năm tăng 0,81% so với bình quân năm 2020, chỉ số giá sản xuất sản phẩm công nghiệp tăng 2,91%, chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,42%.*

Trong năm 2021 mặc dù thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng phải căng mình chống lại đại dịch Covid-19, nhiều hoạt động sản xuất và đi lại bị gián đoạn tuy nhiên giá xăng dầu vẫn



không vì thế mà giảm đi. Năm 2021, giá xăng tại Việt Nam đã có tới 16 lần tăng giá cao gấp hơn 3 lần so với số lần giảm. Vì vậy kết năm 2021, giá bán lẻ xăng đã tăng hơn 41% so với cuối năm 2020.

Song song với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh thương mại thế giới đang có những tín hiệu không khả quan, toàn thể ban lãnh đạo, cán bộ công nhân viên của công ty đã nỗ lực không ngừng nghỉ trong năm 2021. Kết quả đạt được, doanh thu trong năm 2021 tăng 31,84% so với năm 2020, từ 931 tỷ đồng lên 1.227 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế tăng từ 5,1 tỉ đồng lên 9,1 tỉ đồng, tương ứng 75,88%,. Đây cũng là mức lợi nhuận cao nhất trong 4 năm trở lại đây.

Để có được những kết quả khả quan này, trong thời gian qua Công ty luôn chú trọng vào định hướng phát triển của mình, đó là chủ động về vốn, tích cực tìm kiếm thị trường, phát huy mọi nguồn lực để đầu tư phát triển sản xuất, hạch toán chi phí tiết kiệm, tạo nhiều việc làm cho công nhân lao động, nâng cao thu nhập và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội, duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng vào yếu tố con người, xây dựng và đào tạo đội ngũ làm việc hiệu quả, đưa Công ty ngày một phát triển.

Năm 2022 dự đoán tình hình kinh tế thế giới và giá xăng dầu sẽ tiếp tục có diễn biến khó lường, đây vừa là thách thức vừa là cơ hội để PTS Nghệ Tĩnh khẳng định vị thế của mình so với các doanh nghiệp cùng ngành. Với quyết tâm cao và tinh thần trách nhiệm, chúng tôi tin tưởng rằng Công ty sẽ vượt qua được những thử thách sắp tới và gặt hái được nhiều thành công trong tương lai.

Thay mặt ban lãnh đạo Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành cùng PTS Nghệ Tĩnh của tất cả Quý vị trong thời gian qua. Tôi tin rằng với định hướng đúng đắn, sự cam kết, nỗ lực và sự hợp tác giữa các bên sẽ mang đến những bước tiến vững chắc cho chúng ta trong tương lai.

Cảm ơn và trân trọng!

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**



CÔNG TY CP  
VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ  
PETROLIMEX  
NGHỆ TĨNH  
TP. VINH - T. NGHỆ AN

**Hoàng Công Thành**

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin tổng quan của công ty

<b>Tên giao dịch</b>	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH.</b>
<b>Tên tiếng anh</b>	PETROLIMEX NGHE TINH TRANSPORTATION AND SERVICE JOINT-STOCK COMPANY.
<b>Tên viết tắt</b>	PTS Nghệ Tĩnh
<b>Vốn điều lệ</b>	58.476.850.000 đồng
<b>Địa chỉ</b>	Xóm 13, Xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
<b>Số điện thoại</b>	0238 3851530
<b>Số fax</b>	0238 3851886
<b>Website</b>	<a href="https://ptsnghetinh.petrolimex.com.vn/">https://ptsnghetinh.petrolimex.com.vn/</a>
<b>Mã cổ phiếu</b>	PTX

(Bảng 1.1: Thông tin chung của Công ty)

### 2. Lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh

- Lĩnh vực kinh doanh: Thương mại và dịch vụ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Vận tải xăng dầu, kinh doanh xăng dầu, đào tạo lái xe cơ giới đường bộ
- Địa bàn kinh doanh: Tập trung các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, khu vực Bắc Trung Bộ và tái xuất sang Lào.

### 3. Quá trình phát triển

#### Năm 2000

Ngày 06 tháng 12 năm 2000, Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh chính thức được thành lập từ việc cổ phần hoá Xí nghiệp Vận tải Cơ khí thuộc Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh với số vốn điều lệ là 7.500.000.000 đồng.

#### Năm 2004

Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 11.500.000.000 đồng, đồng thời vốn Nhà nước cũng tăng lên chiếm 51% vốn điều lệ tại Công ty.

#### **Năm 2017**

Tháng 8/2017, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam thành lập Tổng công ty dịch vụ Xăng dầu Petrolimex (PTC) do Tập đoàn Xăng dầu nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam chuyển giao phần vốn tại Công ty cho PTC quản lý.

#### **Năm 2018**

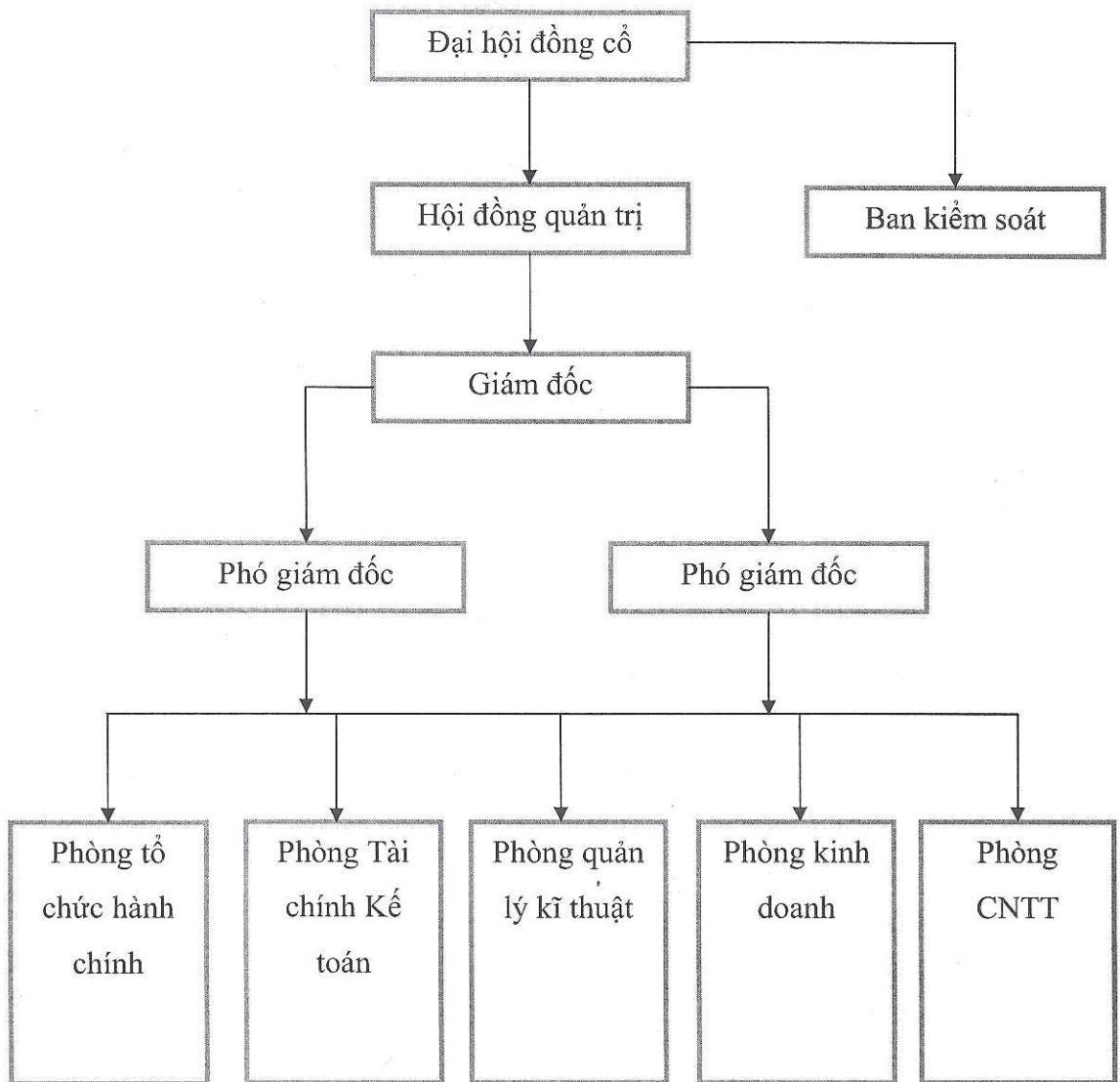
Ngày 26/01/2018, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 04/2018/GCNCP-VSD ngày 26/01/2018 với mã chứng khoán là PTX. Trung tâm lưu ký chứng khoán nhận lưu ký cổ phiếu từ ngày 29/01/2018. Ngày 30/07/2018 là ngày giao dịch đầu tiên trên sàn UpCom với giá tham chiếu là 10.000 đ/CP.

#### **Năm 2019**

Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 58.476.850.000 đồng, trong đó Tổng công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex sở hữu 2.982.352 cổ phần, chiếm 51% Vốn điều lệ.



4. Mô hình quản trị





### **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần.

ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, thông qua định hướng phát triển Công ty. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định về bộ máy của Công ty.

### **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT thực hiện theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

### **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm kỳ không quá 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc, kiến nghị những biện pháp cải tiến quản lý. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

### **Ban giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty gồm có Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành và có quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty. Cụ thể như sau:

## **Giám Đốc**

Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, quyết định các vấn đề không thuộc thẩm quyền của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông; chịu sự giám sát của HĐQT, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc cho Giám đốc là các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

## **Phó Giám Đốc**

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

## **Kế toán trưởng**

Kế toán trưởng có trách nhiệm giúp Giám đốc tổ chức thực hiện công tác kế toán, tài chính, thống kê theo đúng các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thống kê.

## **Phòng tổ chức hành chính**

### ***Chức năng***

Chức năng tham mưu giúp Giám đốc quản lý điều hành và thực hiện các chế độ chính sách (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động); hợp đồng lao động; về công tác tổ chức, cán bộ; công tác đào tạo; công tác quản lý lao động; công tác quản lý tiền lương và công tác thanh tra, pháp chế. Tham mưu giúp việc Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty; công tác thi đua tuyên truyền.

### ***Nhiệm vụ***

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các Quy chế, Điều lệ của Công ty, chủ trương đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước hiện hành.

Nghiên cứu, xây dựng phương án, trình cấp trên sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty; xem xét và trình duyệt thành lập mới, tách, nhập, giải thể, bổ sung chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị thuộc



Công ty quản lý. Tổ chức triển khai thực hiện các phương án trên khi được lãnh đạo Công ty xem xét và phê duyệt.

Xây dựng các văn bản phục vụ công tác quản lý đối với các đơn vị trực thuộc Công ty, cập nhật các thông tin mới nhất về chế độ chính sách của Nhà nước ban hành để dự thảo, sửa đổi, bổ sung các Quy chế bổ nhiệm cán bộ; quy chế dân chủ ở cơ sở; Điều lệ của Công ty trình các cấp có thẩm quyền.

Căn cứ vào tiêu chuẩn viên chức chuyên môn, nghiệp vụ để có kế hoạch bố trí sắp xếp, điều động tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ công nhân viên chức theo quy định hiện hành. Tổ chức đào tạo, thi tuyển đối với cán bộ viên chức, sát hạch tay nghề đối với công nhân.

Thực hiện việc quản lý cán bộ công nhân viên trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nhận xét hàng năm, nâng thưởng lương theo phân công, phân cấp của Hội đồng quản trị. Quản lý hồ sơ, bổ sung lý lịch định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

Phối hợp với Phòng Kinh doanh xây dựng đơn giá tiền lương; phối hợp với công đoàn, các phòng nghiệp vụ xây dựng và thực hiện Quy chế trả lương, thưởng.... Hướng dẫn, theo dõi, quản lý danh sách người lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành.

Tổ chức công tác thanh tra, pháp chế theo yêu cầu của lãnh đạo; báo cáo định kỳ công tác này với các cơ quan có liên quan.

Tổ chức công tác thi đua tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các cơ quan cấp trên; báo cáo công tác thi đua khen thưởng theo định kỳ và đột xuất.

Phối hợp cùng các phòng, ban chức năng xây dựng thương hiệu, sản phẩm và quảng bá hình ảnh của Công ty thông qua các đợt hội chợ, triển lãm; đăng tải thông tin hình ảnh của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## **Phòng tài chính kế toán**

### ***Chức năng***

Tham mưu giúp Giám đốc quản lý vốn, tài sản, công nợ, nghiệp vụ tài chính, kế toán, ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

### ***Nhiệm vụ***

Lập kế hoạch tài chính hàng năm trình Giám đốc phê duyệt.

Tổ chức thực hiện công tác kế toán thống kê theo đúng quy định của Nhà nước.

Xây dựng kế hoạch thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh. Lập và trình duyệt các hợp đồng vay vốn đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh toán các chứng từ chi phí của các đơn vị thi công, kiểm soát việc chi tiêu tài chính, sử dụng vật tư và các yếu tố đầu vào của sản xuất ở các đơn vị thi công theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Quản lý hạch toán vốn, tài sản, công nợ, doanh thu từ hoạt động kinh doanh và thu nhập từ hoạt động khác theo đúng quy

định của Nhà nước.

Hạch toán đầy đủ, trung thực, kịp thời, có hệ thống mọi yếu tố chi phí phát sinh phục vụ công tác lập báo cáo tài chính và các báo cáo theo yêu cầu quản lý. Lập báo cáo tài chính hàng năm theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

Phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan kiểm kê vật tư, hàng hoá theo quy định; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các đơn vị hạch toán phụ thuộc trong việc hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính.

Thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo quy định; theo dõi danh sách cổ đông, làm thủ tục chuyển nhượng và chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty; chi và quản lý tiền lương, tiền thưởng cho người lao động.

### **Phòng Quản lý kỹ thuật**

#### ***Chức năng***

Tham mưu giúp việc Giám đốc về công tác đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa phương tiện vận tải, duyệt trang cấp vật tư phụ tùng cho phương tiện theo định

kỳ. Lên phương án sửa chữa và cải tạo các CHXD cũng như lập dự án xây dựng cửa hàng mới đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

### ***Nhiệm vụ***

Giao nhiệm vụ và triển khai thực hiện công việc liên quan đến kỹ thuật, tìm hiểu lên kế hoạch về hiệu quả sử dụng các tài sản cố định khi thực hiện triển khai các dự án mới. Quản lý giá vật tư thiết bị đầu vào; chào giá và thoả thuận hợp đồng đối với lĩnh vực sửa chữa thường xuyên và sửa chữa lớn.

Tổng hợp và báo cáo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác theo yêu cầu; quản lý, kiểm tra việc áp dụng các đơn giá, định mức đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng khoán nội bộ, quyết toán khoán nội bộ theo các hợp đồng kinh tế.

### **Phòng kinh doanh**

#### ***Chức năng***

Tham mưu, giúp việc Giám đốc về công tác đấu thầu, chào giá cạnh tranh và ký kết hợp đồng kinh tế bán hàng; tiếp thị quảng cáo; phát triển thị trường.

#### ***Nhiệm vụ***

Thực hiện công tác đấu thầu hoặc chào giá cạnh tranh; soạn thảo, đàm phán các hợp đồng kinh tế bán hàng trình Giám đốc duyệt. Theo dõi và cập nhật những thông tin về các dự án đầu tư liên quan tại Việt Nam, xây dựng quan hệ với các chủ đầu tư trong các lĩnh vực Công ty quan tâm.

Thực hiện các hoạt động tiếp thị, quảng cáo, phát triển mối quan hệ với các khách hàng công nghiệp nhằm nâng cao sản lượng bán buôn xăng dầu.

Thực hiện các giải pháp quản trị kinh doanh tiên tiến để nâng cao sản lượng bán lẻ xăng dầu, kết hợp với các mảng kinh doanh bổ trợ là dầu mỡ nhờn, gas và bảo hiểm Petrolimex để gia tăng hiệu quả.

Xem xét điều chỉnh định mức khoán đối với các cửa hàng, phối hợp với các phòng nghiệp vụ trong việc xây dựng và áp dụng các định mức kinh tế kỹ thuật.



Thực hiện điều động phương tiện vận tải để phục vụ hoạt động SXKD, thường xuyên khai thác và chăm sóc khách hàng vận tải để giữ vững và phát triển thị phần.

Thường xuyên đôn đốc việc thu hồi công nợ, đánh giá năng lực khách hàng khi thực hiện giao kết hợp đồng.

Phòng Công nghệ thông tin:

Chịu trách nhiệm về công tác quản trị toàn hệ thống.

Xây dựng hoặc hợp tác để xây dựng các phần mềm quản trị tiên tiến để nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý.

Đảm bảo tình trạng hoạt động tốt nhất đối với hệ thống máy móc thiết bị của Công ty.

## 5. Giới thiệu ban lãnh đạo

### Hội đồng quản trị

Ông Hoàng Công Thành – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	Hoàng Công Thành	
Năm sinh	1968	
Trình độ chuyên môn	Kĩ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp – Đại học Xây dựng	
Số lượng CP nắm giữ	188,215 cổ phiếu tương đương 3.22% VDL	
Quá trình công tác	-	11/1992 - 9/1997 Chuyên viên Phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
	-	10/1997 - 02/2001 Phó trưởng Phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
	-	03/2001 - 4/2002 Quyền trưởng Phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
	-	5/2002 - 8/2003 Trưởng Phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
	-	9/2003 - 7/2004



	Học Cao cấp lý luận chính trị	8/2004 - 8/2004
	Trưởng Phòng Quản lý, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh	9/2004 - 6/2010
	Phó Giám đốc Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh	7/2010 - 6/2012
	Phó Giám đốc Công ty Xăng dầu Nghệ An	7/2012 - 5/2013
	Phó Giám đốc Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh	5/2013 - 2/2019:
	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty PTS Nghệ Tĩnh	3/2019 đến nay
	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty PTS Nghệ Tĩnh	

**Ông Mạnh Xuân Hùng-** Thành viên Hội đồng quản trị - Giám Đốc

<b>Họ và tên</b>	<b>Mạnh Xuân Hùng</b>	
<b>Năm sinh</b>	1972	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Thạc sỹ Kinh tế	
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	51.510 CP tương đương 0,88% VDL	
<b>Quá trình công tác</b>	-	9/1994 - 8/1996 Công tác tại Ủy ban Dân số tỉnh Nghệ An
	-	9/1996 - 9/2000 Công tác tại Xí nghiệp Vận tải cơ khí thuộc PTS Nghệ Tĩnh
	-	10/2000 - 01/2004 Phó Trưởng Phòng Tổ chức hành chính - Công ty PTS Nghệ Tĩnh
	-	02/2004 - 6/2007 Phó Trưởng Phòng Kinh doanh - Công ty PTS Nghệ Tĩnh
	-	7/2007 - 02/2011 Trưởng Phòng Kinh doanh - Công ty PTS Nghệ Tĩnh
	-	03/2011 - nay Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty PTS Nghệ Tĩnh.

Ông **Đào Ngọc Tiến** - Thành viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng

<b>Họ và tên</b>	Đào Ngọc Tiến	
<b>Năm sinh</b>	1982	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Thạc sỹ Kinh tế	
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	68.014 CP tương đương 1,16% VDL	
<b>Quá trình công tác</b>	-	11/2004
	10/2010 Chuyên viên kế toán tổng hợp – Phòng kế toán Công ty Xăn dầu Nghệ An	
	-	28/10/20
	0 – 31/10/2010 Chuyên viên phòng Kế toán tài chính PTS Nghệ Tĩnh	
	-	11/2010
	03/2012 Phó trưởng phòng kế toán tài chính PTS Nghệ Tĩnh	
	-	04/2012
	04/2013 Phó trưởng phòng – Phụ Trách Kế toán tài chính PTS Nghệ Tĩnh	
	-	04/2013
	05/2014 Trưởng phòng Kế toán tài chính PTS Nghệ Tĩnh	
	-	06/2014
	nay Kế toán trưởng PTS Nghệ Tĩnh	
	-	03/2018
	nay Thành viên Hội đồng quản trị PTS Nghệ Tĩnh	



**Ông Hoàng Văn Tuyền - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành**

<b>Họ và tên</b>	Hoàng Văn Tuyền	
<b>Năm sinh</b>	1985	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân Tài chính Kế toán.	
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	CP tương đương VDL	
<b>Quá trình công tác</b>	-	07/2007 11/2007 Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam (CDC), Bộ Xây Dựng.
	-	12/2007 11/2008 Chuyên Viên phòng tư vấn tài chính doanh nghiệp, Công ty cổ phần chứng khoán EuroCapital (Hà Nội).
	-	12/2008 09/2017 Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.
	-	07/2013 10/2017 Kiểm soát viên Công ty xăng dầu Cà Mau, Công ty xăng dầu Thanh Hóa.
	-	07/2013 nay Kiểm soát viên Tổng công ty Vận tải Thủy Petrolimex (kiêm nhiệm).
	-	10/2017 nay Phó trưởng phòng Phụ trách Tài chính Kế Toán, Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex.
	-	11/2017 nay Bí thư chi bộ Tài chính Kế toán Tổng công ty, Ủy viên Ủy Ban kiểm tra Đảng Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex.
	-	29/01/2018 8 - nay Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Công đoàn Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex.

	- nay Thành viên Hội đồng quản trị PTS Nghệ Tĩnh.	3/2018
--	--	--------

**Ông Võ Anh Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

<b>Họ và tên</b>	Võ Anh Tuấn	
<b>Năm sinh</b>	1972	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Thạc sỹ	
<b>Quá trình công tác</b>	-	12/199
	4 – 05/1995 Chuyên viên Phòng Kế toán tài chính – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	05/199
	5 – 11/1995 Nghiệp vụ Cửa hàng xăng dầu Cửa Lò – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	11/199
	5 – 04/2002 Chuyên viên Phòng Kế toán tài chính – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	05/200
	2 – 10/2007 Phó trưởng Phòng Kế toán tài chính – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	11/200
	7 – 10/2011 Trưởng Phòng Kế toán tài chính – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	11/201
	1 – 10/2013 Kế toán trưởng – Công ty xăng dầu Nghệ An.	
	-	11/201
	3 - nay Phó Giám đốc – Công ty Xăng dầu Nghệ An.	
	-	3/2018
	- nay Thành viên Hội đồng quản trị PTS Nghệ Tĩnh.	

**Ban kiểm soát**



**Ông Trần Anh Tuấn - Trưởng Ban Kiểm soát.**

<b>Họ và tên</b>	<b>Trần Anh Tuấn</b>		
<b>Năm sinh</b>	1981		
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân Kinh tế, CNTT		
<b>Số CP nắm giữ</b>	10.226 CP tương đương 0,17% VDL		
<b>Quá trình công tác</b>	-	2004	- 3/2016
	Chuyên viên phòng Kế toán – tài chính.		
	-	4/2016	- 3/2017
	Chuyên viên phòng Kế toán tài chính kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty.		
	-	4/2017	- nay
	Trưởng ban Kiểm soát công ty.		

**Ông Thái Văn Linh - Thành viên Ban kiểm soát**

<b>Năm sinh</b>	1990
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
<b>Số CP nắm giữ</b>	
<b>Quá trình công tác</b>	

**Ông Nguyễn Trí Dũng - Thành viên Ban kiểm soát**

<b>Họ và tên</b>	<b>Nguyễn Trí Dũng</b>	
<b>Năm sinh</b>	1980	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân kế toán	

<b>Số CP năm giữ</b>	38.761 CP tương đương 0,66% VDL	
<b>Quá trình công tác</b>	-	3/2006
	- 10/2012 Chuyên viên phòng Kế toán – tài chính PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	10/201
	2 – 04/2014 Giám đốc trung tâm thiết bị chuyên dùng – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	05/201
	4 – 06/2016 Phó trưởng phòng kinh doanh – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	10/201
	6 -nay Trưởng phòng Tổ chức hành chính – PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	3/2018
	- nay Thành viên Ban kiểm soát – PTS Nghệ Tĩnh.	

### Ban giám đốc

**Ông Mạnh Xuân Hùng** - Giám Đốc

*(Số yếu lí lịch như trên)*

**Ông Trương Hồng Toàn** - Phó Giám Đốc

<b>Họ và tên</b>	Trương Hồng Toàn	
<b>Năm sinh</b>	1963	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Học viện Tài chính kế toán Hà Nội	
<b>Số CP năm giữ</b>	51.510 cổ phần tương đương 0,88% VDL	
<b>Quá trình</b>	-	5/1987
	- 7/1992 Chuyên viên phòng TCKT, Công ty Xăng dầu B12	



<b>công tác</b>	-	8/1992
	- 10/1993 Trưởng phòng Kế toán – Kinh doanh, Chi nhánh Xăng dầu Hà Tĩnh, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh	
	-	11/199
	- 3 - 7/1997 Trưởng phòng Kế toán tài vụ - Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh	
	-	8/1997
	- 7/1998 Phó trưởng kho xăng dầu Bến Thủy - Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh	
-	8/1998	
- 7/2000 Trưởng phòng Kế toán tài chính – Công ty Vật tư tổng hợp Tây Ninh		
-	8/2000-	
- nay Phó Giám đốc Công ty PTS Nghệ Tĩnh		

Ông Trần Thanh Sơn – Phó Giám đốc

<b>Họ và tên</b>	Trần Thanh Sơn	
<b>Năm sinh</b>	1965	
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Kỹ sư Bách khoa	
<b>Số CP năm giữ</b>		
<b>Quá trình công tác</b>	-	1989
	- 1995 Chuyên viên kỹ thuật, Công ty nạo vét Biển II.	
	-	1996
	- 2007 Chuyên viên Quản lý kỹ thuật, Công ty PTS Nghệ Tĩnh.	
	-	2008
- 2010 Phó Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty PTS Nghệ Tĩnh.		
-	2011	

12/2021 Trưởng phòng quản lý kỹ thuật kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty PTS Nghệ Tĩnh.

12/2021

nay Phó Giám đốc Công ty PTS Nghệ Tĩnh

## 6. Định hướng phát triển

Chủ động về vốn, tích cực tìm kiếm thị trường, phát huy mọi nguồn lực để đầu tư phát triển sản xuất, hạch toán chi phí tiết kiệm, tạo nhiều việc làm cho công nhân lao động, nâng cao thu nhập và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội. Phấn đấu đạt tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước về các chỉ tiêu chủ yếu như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận...

Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.

Tích cực tìm nguồn vốn với chi phí thấp.

## 7. Các rủi ro

### Rủi ro kinh tế

Là một công ty sản xuất kinh doanh thực phẩm đồ uống lại chọn thị trường ngách là các sản phẩm làm từ thảo dược còn khá kén người mua nên nhìn chung, thị trường tiêu thụ và kết quả hoạt động của Công ty phụ thuộc lớn vào khả năng chi tiêu của người dân cũng như dễ bị tác động bởi các biến động kinh tế trong và ngoài nước.

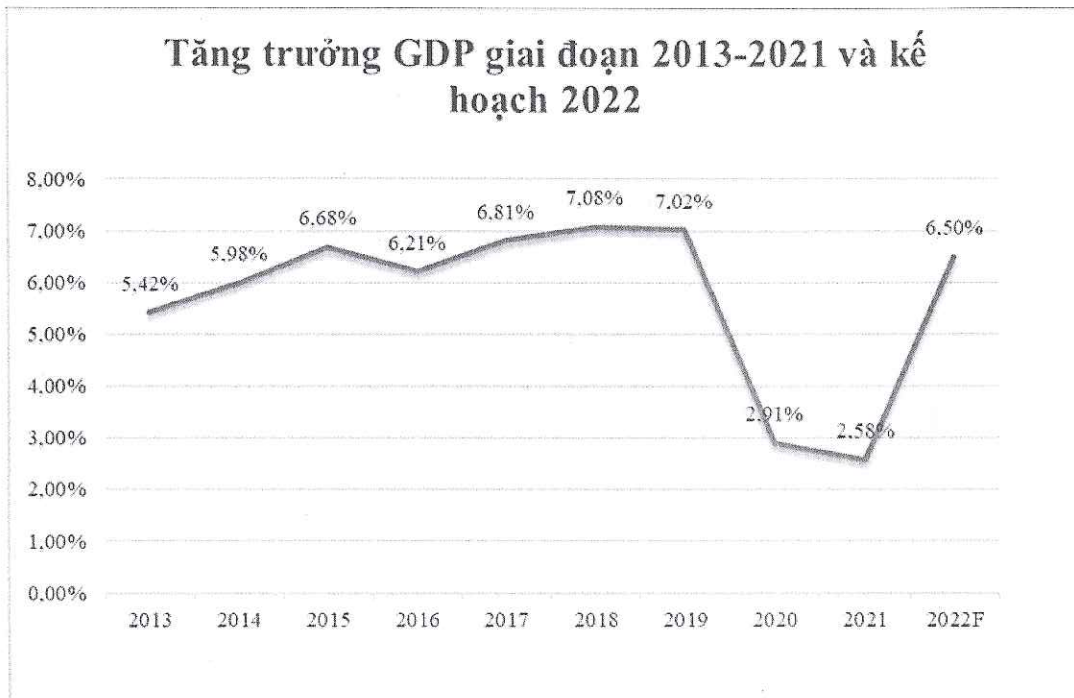
Tại thị trường trong nước, sau những tác động nặng nề từ đại dịch COVID-19, GDP năm 2021 của Việt Nam tăng trưởng ở mức thấp - chỉ 2,58% so với năm 2020. Dù tốc độ hồi phục kinh tế tại Việt Nam vẫn được đánh giá tích cực bởi nhiều định chế tài chính lớn trên thế giới như IMF hay World Bank, chi tiêu của người dân tiếp tục cho thấy sự thận trọng. Trong bối cảnh dịch bệnh vẫn còn kéo dài, người tiêu dùng thường quan tâm lựa chọn những sản phẩm được xem là thiết yếu hoặc những sản phẩm phổ biến, quen thuộc hơn là thử nghiệm những sản phẩm mới hoặc ít phổ biến hơn.

Bên cạnh đó, do tham gia vào hoạt động xuất khẩu nên Công ty còn đối diện với các rủi ro bất ổn kinh tế tại các thị trường xuất khẩu chính. Các nút thắt trong chuỗi cung ứng đang hiện hữu và khó có thể được giải quyết sớm cũng sẽ ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động của Công ty khi làm gián đoạn quá trình vận chuyển, kéo dài thời gian giao hàng và gia tăng chi phí quản lý cho Doanh nghiệp.

Trên nền tăng trưởng thấp của năm 2021, nhiều chuyên gia, tổ chức trong và ngoài nước dự báo tăng trưởng năm 2022 của Việt Nam có thể vượt mục tiêu 6-6,5% mà Chính phủ và Quốc hội đề ra. Để đạt được mục tiêu này, cần có sự hỗ trợ từ các quyết sách phù hợp, kịp thời của Chính phủ và tính năng động, sáng tạo của các doanh



nghiệp, người dân. Yếu tố kinh tế vĩ mô ổn định, kinh tế hồi phục và tăng trưởng sẽ là nền tảng quan trọng giúp thúc đẩy sự phát triển của ngành thực phẩm đồ uống nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng.



### **Rủi ro tín dụng và dòng tiền**

Rủi ro tín dụng xuất phát từ nghĩa vụ thanh toán của đối tác. Nếu đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ nợ trong hợp đồng sẽ gây nên tổn thất tài chính cho Công ty. Do đó, khoản phải thu là một trong những rủi ro lớn mà Công ty phải thường xuyên đối diện. Khoản phải thu khó thu hồi sẽ đặt Công ty vào khả năng bị chiếm dụng vốn, gây thất thoát nguồn vốn của Công ty.

Rủi ro về dòng tiền diễn ra khi Công ty gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính, không nắm bắt các cơ hội đầu tư quan trọng khi không có đủ nguồn vốn cần thiết. Đây là vấn đề liên quan đến việc quản trị tài sản và nguồn vốn lưu động. Các khoản nợ xấu phát sinh từ công nợ khách hàng kéo dài, không có khả năng thanh toán bắt buộc Công ty phải trích lập dự phòng, làm giảm lợi nhuận và hao hụt dòng tiền.

### **Rủi ro tỷ giá**

Công ty chịu rủi ro tỷ giá khi có sự biến động của tỷ giá hối đoái làm ảnh hưởng bất lợi đến (1) việc ghi nhận giá trị hợp lý của các tài sản, khoản vay hoặc các giao dịch có phát sinh bằng ngoại tệ cũng như ảnh hưởng bất lợi đến (2) dòng tiền tương lai phát sinh từ những khoản mục này. Hiện nay, rủi ro tỷ giá của Công ty phát sinh chủ yếu từ các nguồn thu ngoại tệ thông qua hoạt động xuất khẩu nguyên liệu ngành dược. Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty giao giám

độc Tài chính theo sát diễn biến tỷ giá trên thị trường, từ đó cân đối các khoản thu – chi bằng ngoại tệ hoặc sử dụng các công cụ tài chính thích hợp để giảm thiểu rủi ro.

### **Rủi ro pháp luật**

Là công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh Nghiệp, Luật Thuế... và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và văn bản liên quan. Hiện nay, hệ thống pháp luật Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là những quy định, thủ tục liên quan đến cấp phép đầu tư vào các dự án mà Công ty tham gia. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp công ty hạn chế được những rủi ro này.

### **Rủi ro đặc thù**

#### ***Rủi ro đặc thù ngành xăng dầu***

Hoạt động vận tải xăng dầu, vận tải hàng hóa đường bộ, đường thủy; mua, bán xăng dầu và các loại sản phẩm hóa dầu, vật tư thiết bị chuyên dùng, hàng tiêu dùng, vật liệu xây dựng, gỗ, hàng lâm đặc sản... là hoạt động mang lại hiệu quả kinh tế cao và có thị trường tiềm năng rất lớn vì nhu cầu về vận tải và nhiên liệu là rất lớn. Với đặc điểm doanh thu kinh doanh xăng dầu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Công ty, nên sự biến động giá xăng dầu có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Ngoài ra, các chính sách quản lý của Nhà nước cho hoạt động này vẫn chưa tạo ra một cơ chế thị trường thật sự minh bạch, do vậy Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) nói chung và Công ty nói riêng vẫn bị phụ thuộc vào các chính sách của cơ quan quản lý Nhà nước.

#### ***Rủi ro về công nghệ***

Nhu cầu về nhiên vật liệu ngày càng tăng, về mặt quản lý về độ an toàn vận chuyển và lưu trữ cũng được thắt chặt. Trước tình hình như vậy, ngành Xăng dầu cũng cần có giải pháp về các yếu tố chất lượng dịch vụ, đầu tư công nghệ, cơ sở vật chất kỹ thuật



để đáp ứng được nhu cầu của thị trường. - Rủi ro lãi suất: Do đặc thù kinh doanh xăng dầu giá trị hợp đồng lớn, thường xuyên phát sinh nhu cầu tín dụng ngắn hạn, vì thế biến động về lãi suất cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

### 1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021.

#### Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	%Thực hiện so với KH 2021
Doanh thu thuần	1.031.023	1.263.983	123%
Lợi nhuận trước thuế	7.950	11.417	144%
Lợi nhuận sau thuế	6.360	9.107	143%

(Bảng 2 1: kết quả hoạt động kinh doanh so với kế hoạch)

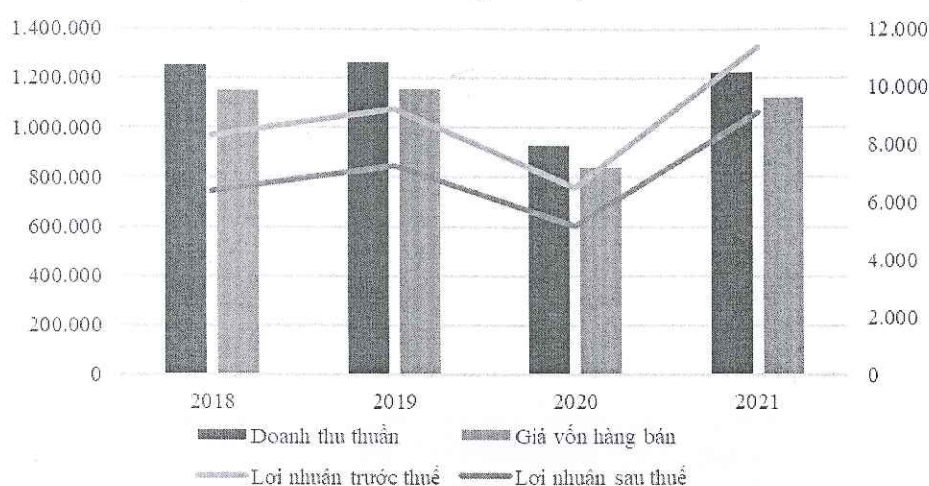
Năm 2021, với những nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và ban lãnh đạo, Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đặt ra năm 2021. Tổng doanh thu đạt 1.031 tỉ đồng, vượt 123% so với kế hoạch. Trong đó lợi nhuận đạt 11,4 tỉ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 9,1 tỉ đồng.

	2018	2019	2020	2021	CAGR
Doanh thu thuần	1.252.560	1.264.174	930.583	1.226.912	-0,52%
Giá vốn hàng bán	1.154.841	1.159.212	838.875	1.125.829	-0,63%
Lợi nhuận trước thuế	8.324	9.250	6.509	11.417	8,22%
Lợi nhuận sau thuế	6.407	7.264	5.178	9.107	9,19%

(Bảng 2 2: Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong giai đoạn 2016-2021)

Trong giai đoạn 4 năm trở lại đây, doanh thu các năm có sự sụt giảm tương ứng với mức tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm giảm 0,52% mỗi năm. Năm 2021 là năm lấy đà tăng trưởng lại sau sự sụt giảm doanh thu và lợi nhuận ở năm 2020 do đại dịch covid-19, với mức tăng trưởng kép hàng năm lợi nhuận trước thuế và sau thuế đạt lần lượt là 18,22% và 9,19%.

### Kết quả kinh doanh giai đoạn 2018-2021



### Cơ cấu doanh thu lợi nhuận

(Đvt: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2020		Chênh lệch (%)
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Doanh thu bán xăng dầu chính	1.095.684	89,30	793.130	85,23	38,15
Doanh thu bán dầu mỡ nhờn	7.980	0,65	6.394	0,69	24,80
Doanh thu bán gas và phụ kiện	13.234	1,08	12.971	1,39	2,03
Doanh thu dịch vụ vận tải đường bộ	83.629	6,82	90.142	9,69	-7,23
Doanh thu dịch vụ cơ khí, sửa chữa	13	0,00	806	0,09	-98,39
Doanh thu Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe	26.373	2,15	27.140	2,92	-2,83
<b>Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.226.912</b>	<b>100,00</b>	<b>930.583</b>	<b>100,00</b>	<b>31,84</b>

(Bảng 2.3: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2020,2021)

Năm 2021, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp phần lớn vẫn đến từ nguồn doanh thu bán xăng dầu chính. Nguồn doanh thu này trong năm 2021 đạt mức 1.096 tỷ đồng, chiếm trên 89% tổng doanh thu và tăng 303 tỷ đồng so với năm 2020. Bên cạnh đó, các doanh thu về dịch vụ vận tải đường bộ, dịch vụ cơ khí, sửa chữa và Trung tâm đào tạo lái xe lại có sự giảm sút. Đặc biệt là doanh thu dịch vụ cơ khí, sửa chữa giảm mạnh từ 803 triệu đồng xuống còn 13 triệu đồng vào năm 2021 với



tỷ lệ giảm tương ứng là 98,39% nguyên nhân do mặt bằng xưởng chật hẹp, ưu tiên mặt bằng cho công tác sát hạch lái xe. Trong khi đó nhu cầu lắp đặt cột bơm trên địa bàn cũng bị bão hòa dần.

### Cơ cấu giá vốn hàng bán

(Đvt: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2020		Chênh lệch (%)
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Giá vốn bán xăng dầu chính	1.013.581	82,61	727.019	78,13	39,42
Giá vốn bán dầu mỡ nhờn	6.440	0,52	5.406	0,58	19,13
Giá vốn bán gas và phụ kiện	11.018	0,90	10.640	1,14	3,55
Giá vốn dịch vụ vận tải đường bộ	75.655	6,17	77.117	8,29	-1,90
Giá vốn dịch vụ cơ khí, sửa chữa đã cung cấp	13	0,00	763	0,08	-98,30
Giá vốn Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe	19.122	1,56	17.929	1,93	6,65
<b>Tổng giá vốn hàng bán</b>	<b>1.125.829</b>	<b>91,76</b>	<b>838.874</b>	<b>90,14</b>	<b>34,21</b>

(Bảng 2 4: Cơ cấu giá vốn hàng bán của Công ty năm 2020, 2021)

Năm 2021, giá dầu thô thế giới tăng mạnh so với năm trước giúp cho giá vốn bán xăng dầu chính của doanh nghiệp cao hơn so với năm 2020. Điều này là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc tổng giá vốn của doanh nghiệp tăng hơn so với năm trước. Bên cạnh đó, giá vốn bán dầu mỡ nhờn và giá vốn Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe cũng tăng tương ứng với tỷ lệ 19,13% và 6,65%. Đặc biệt trong năm, giá vốn dịch vụ cơ khí, sửa chữa đã cung cấp giảm mạnh từ 763 triệu đồng vào năm 2020 giảm xuống còn 13 triệu đồng vào năm 2021.

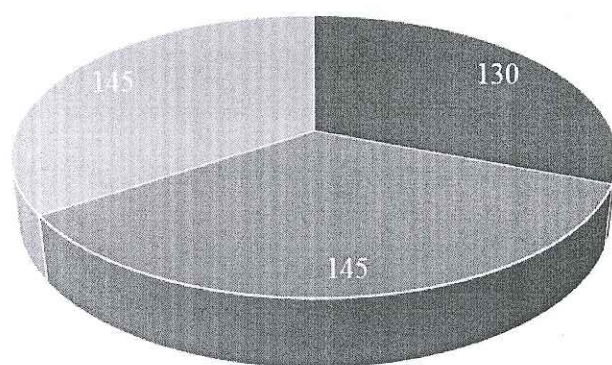
## 2. Tổ chức và nhân sự.

### Cơ cấu nhân sự

Tiêu chí	Năm 2020	Năm 2021
Số lượng nhân viên	416	220
Cơ cấu theo trình độ lao động		
Đại học và trên Đại học	128	130
Cao đẳng, Trung cấp	145	145
Công nhân kỹ thuật	143	145

(Bảng 2 5: Cơ cấu tổ chức nhân sự của Công ty năm 2020, 2021)

### Cơ cấu nhân sự



■ Đại học và trên Đại học ■ Cao đẳng, Trung cấp ■ Công nhân kỹ thuật

### Chính sách nhân sự

#### Chính sách tuyển dụng:

Thu hút và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao, mọi thông tin tuyển dụng đều được truyền tải đến mọi ứng viên thích hợp cho vị trí tuyển dụng. Mục đích thu hút những ứng viên mới có tiềm năng cũng đang là mục đích nhìn nhận sự phát triển của toàn bộ nhân viên Công ty.

Chính sách thu hút nhân tài: Chính sách đãi ngộ nhân viên ở mỗi cấp độ khác nhau phải đáp ứng được những yêu cầu của Công ty, đáp ứng nhu cầu của nhân viên, tạo mức cạnh tranh trong thị trường lao động, nhưng vẫn phải dựa trên cơ sở và điều kiện thực tế của Công ty, mang lại công bằng trong những cơ hội nghề nghiệp và cơ hội thăng tiến, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật lao động Việt Nam hiện hành.



***Chính sách lương:***

Đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với khả năng cống hiến và thị trường. Nâng bậc lương đối với cán bộ gián tiếp đúng thời hạn, ngạch bậc và kịp thời. Xét và tổ chức thi nâng bậc đối với công nhân các cấp bậc cán bộ công nhân viên hàng năm theo đúng quy định.

***Chính sách đào tạo:***

Tất cả những ứng viên khi được lựa chọn là thành viên của Công ty sẽ được hưởng những cơ hội học tập, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn. Công ty hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy khả năng trong học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Công tác đào tạo của Công ty sẽ tuân thủ theo mục tiêu của từng bộ phận và dựa vào nguồn lực hiện có và cả mục tiêu nghề nghiệp của nhân viên.

**3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án**

Tổng giá trị đầu tư giải ngân thanh toán trong năm 2021 (gồm đầu tư trang thiết bị, phương tiện vận tải, xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn) là 8.601.449.178 đồng,

trong đó cụ thể như sau:

- Công tác đầu tư đã quyết toán hoàn thành trong năm đưa vào sử dụng:  
4.613.919.091 đồng
- + Sửa chữa Petrolimex – Cửa hàng 144 (Nghị Thạch): 379.742.727 đồng.
- + Sửa chữa Petrolimex – Cửa hàng 150 (Hiển Sơn): 958.772.727 đồng
- + Mở rộng Petrolimex - Cửa hàng 146 (Nghị Hoa): 1.557.360.001 đồng
- + Nâng cấp và sửa chữa nhà văn phòng công ty: 843.640.909 đồng.
- + Phần mềm Quản lý nhân sự tiền lương FTSHRM: 210.000.000 đồng.
- + Sửa chữa sân trung tâm đào tạo lái xe PTS: 397.402.727 đồng
- + Mua mới Cột bơm Tasuno : 267.000.000 đồng
- Công tác đầu tư đang thực hiện dở dang trong năm là: 3.987.530.087 đồng
- + CHXD Nam Phúc đã giải ngân đến nay: 3.704.372.814 đồng (tư vấn thiết kế và tạm ứng hợp đồng thi công).

- + Sửa chữa, đầu tư Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe PTS với các hạng mục trang bị hệ thống thiết bị phương tiện, mái che nhà chờ : 138.611.818 đồng
- + Xây dựng Kho Nhiên liệu bay : 144.545.455 đồng.
- Đang triển khai thủ tục những dự án sau;
- + CHXD Hưng Đông mới (đường 72m, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, Nghệ An): Đã hoàn thành việc xin gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh chủ trương đầu tư (do dự án chậm tiến độ); dự kiến sẽ làm thủ tục PCCC, giấy phép xây dựng, thủ tục đấu nối giao thông và các thủ tục liên quan, triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động năm 2022.
- + Mở rộng sân tập lái tại Hưng Đông: Đã có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, đang làm Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sau đó làm trích lục đất đai, làm thủ tục đất đai, đền bù đất, thủ tục về PCCC, giấy phép xây dựng. Dự kiến sẽ triển khai trong năm 2022.
- + CHXD Thạch Sơn: Đã hoàn thành việc xin gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh chủ trương đầu tư (do dự án chậm tiến độ); dự kiến sẽ làm thủ tục PCCC, giấy phép xây dựng, thủ tục đấu nối giao thông và các thủ tục liên quan, triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động năm 2022.
- + CHXD Thạch Bình (Petrolimex-Cửa hàng 104); Đây là dự án nằm trong kế hoạch thu hồi của UBND thành phố Hà Tĩnh để thực hiện dự án mở rộng thành phố Hà Tĩnh về phía Nam Cầu Phủ. Do đó nhiều khả năng trong năm 2022, UBND tỉnh Hà Tĩnh sẽ thu hồi CHXD Thạch Bình, Công ty sẽ phối hợp với các bên liên quan để thực hiện thủ tục đền bù, chuyển vị trí CHXD sang địa điểm khác.
- + Kho nhiên liệu bay: Đang phối hợp với Công ty PA để tiếp tục triển khai các thủ tục tiếp theo.



#### 4. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2020	2021	Tăng trưởng
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>				
Doanh thu thuần	Triệu đồng	930.583	1.226.912	31,84%
Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	91.708	101.083	10,22%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	6.259	11.090	77,18%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	250	327	30,80%
EBIT	Triệu đồng	15.312	17.222	12,47%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.509	11.417	75,40%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.178	9.107	75,88%
<b>Bảng cân đối kế toán</b>				
Tài sản	Triệu đồng	221.070	192.338	-13,00%
Nợ phải trả	Triệu đồng	145.455	112.445	-22,69%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	75.615	79.893	5,66%
<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>				
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,34	0,41	23,16%
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,23	0,20	-12,37%
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,66	0,58	-11,15%
Hệ số Nợ / VCSH	Lần	1,92	1,41	-26,83%
<b>Chỉ tiêu về hiệu suất hoạt động</b>				
Vòng quay phải thu khách hàng	Vòng	29,23	60,88	108,29%
Vòng quay phải trả nhà cung cấp	Vòng	13,25	20,16	52,14%
<b>Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>				
Hệ số LNST / Doanh thu thuần (ROS)	%	0,56	0,74	33,40%
Hệ số LNST / VCSH (ROE)	%	6,80	11,71	72,28%
Hệ số LNST / Tổng tài sản (ROA)	%	2,18	4,41	102,11%
Hệ số LN từ hoạt động KD / DTT	%	0,67	0,90	34,39%
Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân	Cổ phiếu	5.847.685	5.847.685	0,00%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	VNĐ	885	1.557	75,88%

(Bảng 2.6: Tình hình tài chính của Công

ty)

#### Kết quả hoạt động kinh doanh

Trong năm 2021, tình hình kinh doanh của Công ty tăng trưởng mạnh so với năm 2020. Các chỉ số doanh thu, lợi nhuận tăng đáng kể so với năm trước. Nền kinh tế thế

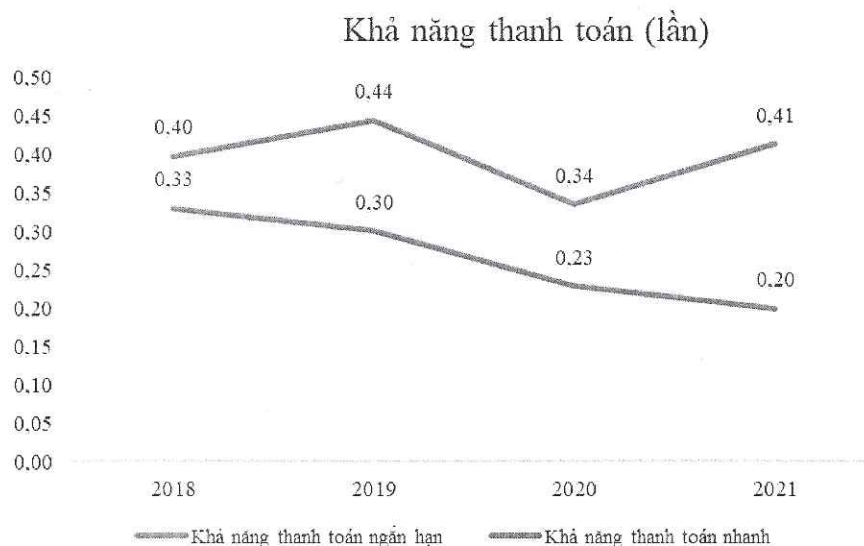
giới đang có những dấu hiệu khả quan dẫn đến mức lợi nhuận sau thuế tăng 75,88% so với năm 2020 đạt 9,1 tỷ đồng. Nguồn lợi nhuận này phần lớn đến từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

### Tình hình nguồn vốn

Trong năm 2021, doanh nghiệp không phát hành thêm cổ phiếu nên tổng số vốn điều lệ vẫn giữ mức 58,476 tỉ đồng. Cùng với đó, giảm các khoản nợ từ 145.455 triệu đồng xuống chỉ còn 112.445 triệu đồng, tương đương 22,69%. Điều này cho thấy, bên cạnh việc mở rộng quy mô, Công ty cũng đang có xu hướng tăng khả năng tự chủ về tài chính.

### Khả năng thanh toán

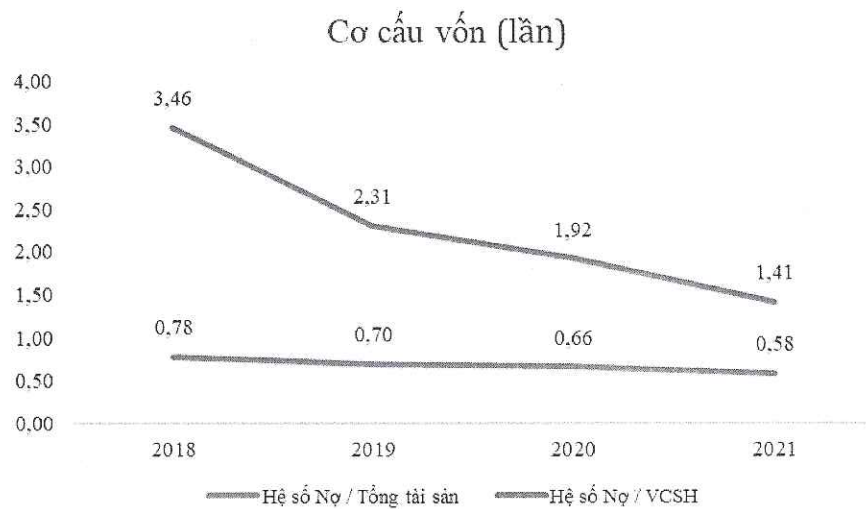
Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn có xu hướng tăng trong năm 2021 là dấu hiệu tích cực. Tại cuối năm 2021 hệ số này đạt 0,41 lần. Nguyên nhân hệ số này tăng là do tốc độ giảm của tài sản ngắn hạn (5,21%) chậm hơn tốc độ giảm của nợ ngắn hạn (23,04%). Còn về hệ số khả năng thanh toán nhanh, chỉ tiêu này đã giảm 0,03 lần so với đầu năm 2021. Chỉ tiêu này bé hơn 1 cho thấy công ty không đủ các tài sản lưu động để đảm bảo nhu cầu thanh toán ngắn hạn mà không cần phải bán hàng tồn kho. Vì vậy, công ty nên cân nhắc về việc thanh lý hàng tồn kho để chuyển đổi thành tiền mặt.



### Cơ cấu nguồn vốn



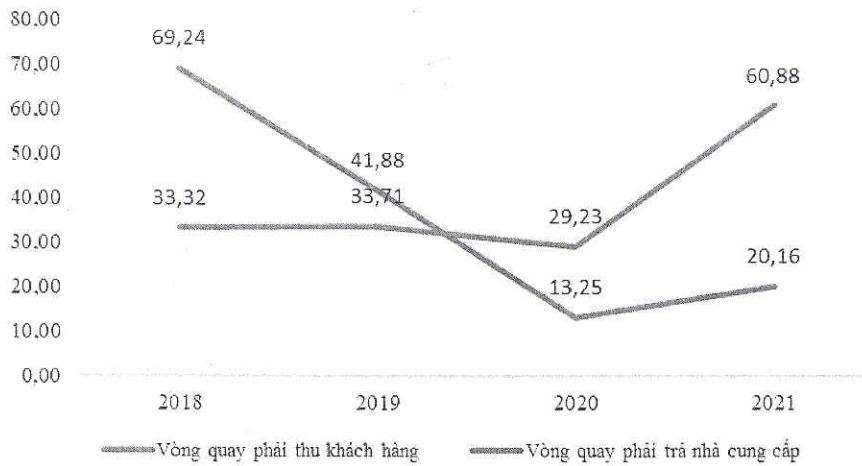
Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu giảm từ 1,91 xuống chỉ còn 1,41 tương đương giảm 26,83%. Điều này sẽ giúp Công ty giảm bớt gánh nặng về tài chính trong các năm tiếp theo. Các hệ số có xu hướng giảm dần qua từng năm do Công ty đã chủ động tăng cường huy động vốn từ vốn chủ sở hữu nhiều hơn để tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.



### **Hiệu suất hoạt động**

Năm 2021, Công ty tiếp tục đạt hiệu suất hoạt động tốt, vòng quay phải thu khách hàng của doanh nghiệp tăng khá mạnh so với năm 2020 từ 29,23 lên 60,88 vòng vòng. Trong khi đó, chỉ tiêu vòng quay phải trả nhà cung cấp đã tăng sau giai đoạn giảm mạnh cho thấy tốc độ mà doanh nghiệp thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp đã bị tăng lên, công ty có khả năng bị chiếm dụng vốn.

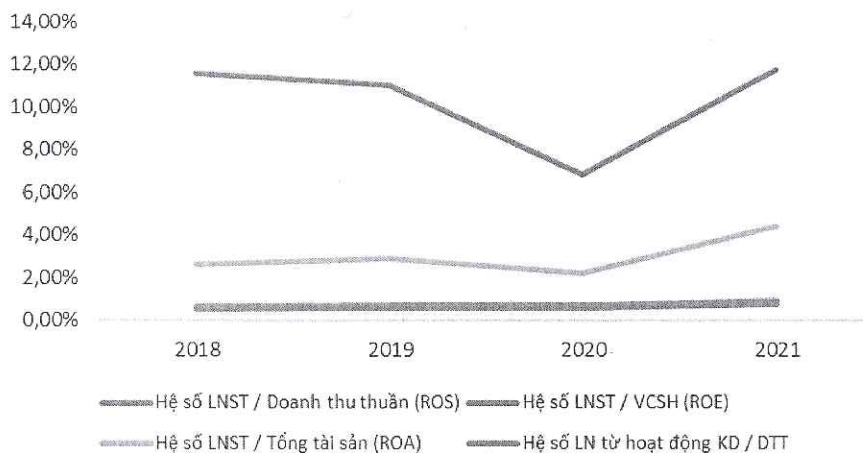
### Hiệu quả hoạt động (vòng)



### Khả năng sinh lời:

Trong năm 2021 các hệ số khả năng sinh lời của công ty tăng khá mạnh. Chỉ số ROS và chỉ số lợi nhuận gộp tăng tương ứng với tỷ lệ 33,40% và 34,39%. Nguyên nhân là Công ty đã biết thích ứng với đại dịch Covid-19 và có những chính sách quản lý chi phí một cách hiệu quả dẫn đến việc lợi nhuận sau thuế tăng mạnh chứng tỏ công ty vẫn đang hoạt động kinh doanh tốt, tốc độ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cao hơn so với tốc độ tăng trưởng doanh thu. Bên cạnh đó, các chỉ số ROE tăng 72,29% và ROA cũng tăng mạnh (102,11%) so với năm 2020 cho thấy Công ty đang có cơ hội sinh lời tốt, ngày càng có vị thế trên thị trường.

### Khả năng sinh lời





## 5. Cổ đông và thay đổi vốn chủ sở hữu

Cổ phần Vốn điều lệ: 58.476.850.000 đồng

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu

Tổng số cổ phần: 5.847.685 cổ phần

Số cổ phiếu đang lưu hành: 5.847.685 cổ phiếu

Trong đó: - Tự do chuyển nhượng:

-  H

ạn chế chuyển nhượng:

Số cổ phiếu quỹ: 0

### Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng
1	Cổ đông lớn
2	Cổ đông nhỏ
3	Cổ phiếu quỹ
	<b>Tổng</b>
1	Cổ đông trong nước
-	nhân trong nước Cá
-	chức trong nước Tổ
2	Cổ đông nước ngoài
-	nhân trong nước Cá
-	chức trong nước Tổ
	<b>Tổng</b>
1	Cổ đông nhà nước
2	Cổ đông khác
	<b>Tổng</b>

(Bảng 2 7: Cơ cấu cổ đông của Công ty)

### Danh sách cổ đông lớn

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex	2.982.352	51%

(Bảng 2 8: Danh sách cổ đông lớn)

#### Lịch sử tăng vốn điều lệ:

Năm	Vốn điều lệ (đồng)	Nội dung tăng vốn
2004	7.500.000	Tăng vốn điều lệ lên 7,5 tỷ đồng
2010	11.500.000.000	Tăng vốn điều lệ lên 11,5 tỷ đồng
2017	34.500.000.000	Tăng vốn điều lệ lên 34,5 tỷ đồng
2018	38.984.570.000	Tăng vốn điều lệ lên 38,9 tỷ đồng
2019	58.476.850.000	Tăng vốn điều lệ lên 58,4 tỷ đồng

(Bảng 2 9: Lịch sử tăng vốn điều lệ của Công ty)

### III. BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

#### 1. Tổng quan về môi trường kinh doanh

Tình hình kinh tế thế giới trong năm 2021 vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch. Tuy các nước trên thế giới triển khai mạnh mẽ chiến lược tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19, để mở cửa trở lại nền kinh tế. Nhưng với những biến chủng mới và tốc độ triển khai vắc-xin và chính sách hỗ trợ khác nhau ở các quốc gia gây áp lực đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Thương mại toàn cầu tiếp tục phục hồi những tháng cuối năm, nhưng có xu hướng chậm dần, giá nhiều mặt hàng tăng mạnh so với năm 2020, lạm phát gia tăng. Ngoài ra, đại dịch đã gây tắc nghẽn trong chuỗi giá trị toàn cầu làm cho giá nguyên liệu sản xuất tăng là thách thức không nhỏ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các quốc gia.

Trong nước, những tháng đầu năm 2021, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định và bắt đầu khởi sắc. Tuy nhiên, làn sóng dịch Covid-19 bùng phát từ cuối tháng tư với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm, diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Trước tình hình đó, với sự quyết tâm cao nhất của cả hệ thống chính trị, nhân dân cùng cộng đồng doanh nghiệp và lực lượng tuyến đầu chống dịch, vừa tập trung phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội. Nên tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) năm 2021 của Nghệ An đạt 6,2%, Hà Tĩnh là 5,02%.



## 2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh đó, với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex (PTC), HĐQT, ban Giám đốc Công ty và sự kết hợp sức mạnh trong hệ thống, Công ty vẫn đạt được một số kết quả nhất định.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Thực hiện		Tỷ lệ (%) thực hiện 2021 so với	
				2020	2021	Cùng kỳ năm/quý trước	Kế hoạch
<b>I</b>	<b>Sản lượng chủ yếu</b>						
<b>I.1</b>	Khối lượng luân chuyển	m3km	58,048,708	55,765,141	50,634,973	91%	87%
	Sản lượng vận chuyển	m3	624,058	594,727	586,088	99%	94%
<b>I.2</b>	Hóa dầu	lit	130,000	131,330	143,439	109%	110%
<b>I.3</b>	Gas	kg	605,000	561,805	470,809	84%	78%
<b>I.4</b>	Bảo hiểm	Triệu đ	1,470	1,466	1,792	122%	122%
<b>I.5</b>	Nước Giặt	Can	4,210	4,210	5,096	121%	121%
<b>I.6</b>	Học viên đào tạo lái xe	Học viên	9,141	10,600	7,452	70%	82%
	Hạng A 1	Học viên	6,000	7,536	4,577	61%	76%
	Hạng B1, B2, C	Học viên	3,141	3,064	2,875	94%	92%
<b>I.2</b>	Sản lượng bán xăng dầu	m3,Tấn	65,410	66,547	71,580	108%	109%
a	Bán buôn	”	17,700	17,267	21,722	126%	123%
b	Bán lẻ	”	45,950	47,583	48,354	102%	105%
c	Nội dụng	”	1,760	1,697	1,504	89%	85%

(Bảng 3. 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh)

Nhìn chung trong năm 2021, tuy môi trường kinh doanh gặp không ít khó khăn, nhưng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty, HĐQT, ban Giám đốc Công ty và sự kết hợp sức mạnh trong hệ thống, Công ty vẫn đạt được một số kết quả nhất định:

### a. Lĩnh vực vận tải xăng dầu.

Tổng sản lượng vận tải năm 2021 đạt: 50,634,973 m3km, đạt 87% kế hoạch, giảm 9% so với cùng kỳ. Trong đó:

- + Vận tải Lào: 6.456.294m3km, đạt 54% KH, giảm 42% so với cùng kỳ.
- + Vận tải Nội địa: 38.947.597m3km, đạt 98% KH, tăng 3% so với cùng kỳ.
- + Vận tải thuê ngoài: 5.231.082m3.km, đạt 84% KH, giảm 4% so với cùng kỳ.
- Sản lượng vận tải Lào giảm so cùng kỳ chủ yếu do các nguyên nhân sau:
  - + Sản lượng vận tải cho Công ty Petrolimex Lào: 938.418 m3.km, đạt 16% kế hoạch, giảm 83% so với cùng kỳ. Nguyên nhân có sự giảm mạnh do khó khăn về

nguồn hàng khi PLL lấy hàng từ Việt Nam (phụ thuộc chính sách bán hàng của Tập đoàn), bên cạnh đó Công ty Petrolimex Lào chủ động không thuê Công ty PTS Nghệ Tĩnh vận chuyển trong một số đơn hàng khi nguồn hàng được đáp ứng.

+ Sản lượng vận tải Tổng Công ty xăng dầu Lào - Chi nhánh Xiengkhoang: 5.517.876 m<sup>3</sup>km đạt 131% kế hoạch, giảm 2% so với cùng kỳ. Đạt mức tăng trưởng này do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên các cơ quan chức năng tại các Cửa khẩu của 02 nước kiểm soát chặt chẽ các nguồn hàng không chính thống, dẫn đến hệ thống các đại lý, cửa hàng bán lẻ và các khách hàng lớn tập trung mua hàng từ Chi nhánh Xiengkhoang. Ngoài ra từ đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh tại tỉnh Xiengkhoang tương đối ổn định nên các hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bình thường (không bị hạn chế so với thời điểm cùng kỳ năm 2020). Trong 3 quý đầu năm sản lượng tăng 8% so cùng kỳ, tuy nhiên quý 4 năm 2021 do tình hình khó khăn kinh tế chung nên sản lượng tụt giảm, kéo theo sản lượng cả năm giảm 1% so cùng kỳ (m<sup>3</sup>km).

+ Công ty Quân đội Lào: Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 tại thị trường Vienchan nên Công ty Quân đội Lào chủ động mua hàng từ thị trường trong nước, dẫn đến không có đơn hàng phát sinh trong năm 2021.

- Sản lượng vận tải nội địa năm 2021:

Nhìn chung sản lượng vận nội địa năm 2021 có sự tăng trưởng nhẹ so cùng kỳ, tuy nhiên chưa đạt được kỳ vọng theo kế hoạch sản lượng, do tình hình dịch bệnh năm 2021 vẫn diễn biến phức tạp. Kết quả của các đơn vị như sau:

+ Vận chuyển Công ty XD Nghệ An: 6.051.398m<sup>3</sup>km đạt 89% so với KH và giảm 8% so với cùng kỳ do hệ thống bán lẻ tại các cửa hàng giảm và sản lượng bán buôn của một số khách như Xi măng Tân Thăng (cự ly 107km) không phát sinh vận chuyển trong năm 2021. Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh trong tháng 5, 6 diễn biến phức tạp, đỉnh điểm là tháng 7 và tháng 8 làm ảnh hưởng đến các CHXD trên trục quốc lộ 1; các CHXD trong thành phố Vinh và vùng lân cận.

+ Vận chuyển Công ty XD Hà Tĩnh: 7.700.988m<sup>3</sup>km đạt 103% so với KH và tăng 7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do trong năm 2021 Cơ quan Quản lý Nhà nước tăng cường quản lý và siết chặt thị trường xăng dầu, sự dịch chuyển tham gia thị trường đầu mối nguồn xăng dầu dồn về Petrolimex nên hệ thống bán lẻ tại các CHXD và khách hàng bán buôn tăng so cùng kỳ; Thời điểm tháng 6 khi Nghệ An bắt đầu áp dụng chỉ thị 16 sản lượng của Hà Tĩnh sụt giảm nhẹ, tuy nhiên từ tháng 9 trở đi Hà Tĩnh kiểm soát tốt dịch bệnh và sản lượng tăng trưởng tốt.

+ Vận chuyển Công ty XD Thanh Hóa: 16.604.117m<sup>3</sup>.km đạt 103% so với KH tăng 7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do kho Đình Hương dừng không cấp hàng nên



chủ yếu Đội xe Chi nhánh Thanh Hóa lấy các kho Nghi Sơn, Nghi Hương và Bến Thủy. Việc tăng cường quản lý thị trường xăng dầu của Cơ quan Quản lý cũng góp phần không nhỏ làm tăng sản lượng khách bán buôn của công ty XD Thanh Hóa lên 10% so với cùng kỳ; Địa bàn tỉnh Thanh Hóa vẫn diễn biến khá an toàn trước dịch bệnh Covid-19 trong năm 2021 so với các tỉnh lân cận là một lợi thế.

+ Vận chuyển Nhiên liệu bay: Sản lượng của công ty PTS vận chuyển mặt hàng nhiên liệu Jet A-1 cho Công ty cổ phần nhiên liệu bay Petrolimex (PA) đạt 5.352.105m<sup>3</sup> đạt 85% so với KH và giảm 3% so với cùng kỳ. Sản lượng các tháng không bị ảnh hưởng dịch Covid-19 (tháng 1,3,4) khá tốt so với các tháng chịu ảnh hưởng của dịch bệnh (tháng 2,5,6). Có sự tăng trưởng nhẹ do trong quý 1 (dịp tết) nhu cầu tăng cao, tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt hơn tại Hà Nội và Hải Phòng. Tuy nhiên tháng 5 đến cuối năm 2021 sản lượng sụt giảm mạnh do diễn biến phức tạp ở các thành phố lớn trong cả nước trong đó có Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, đường bay quốc tế vẫn chưa được mở lại rộng rãi.

#### ***b. Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu mỡ nhờn, gas, nước giặt, bảo hiểm***

Tổng sản lượng xăng dầu năm 2021 đạt: 71.580 M<sup>3</sup>, đạt 109% so với kế hoạch, tăng 8% so với cùng kỳ, trong đó:

- + Bán lẻ: 48.354 M<sup>3</sup>, đạt 105% so với kế hoạch, tăng 2% so với cùng kỳ
- + Bán buôn, bán đại lý: 21.722 M<sup>3</sup>, đạt 123% so với kế hoạch, tăng 26% so với cùng kỳ
- + Nội bộ: 1.504 M<sup>3</sup>, đạt 85% kế hoạch, giảm 11% so với cùng kỳ.

Sản lượng xăng dầu sáng bán lẻ đạt 105% so với kế hoạch và tăng 2% so với cùng kỳ là: do trong những tháng đầu năm 2021, dịch bệnh Covid -19 về cơ bản đã được khống chế, hoạt động lưu thông hàng hóa đã trở nên thuận lợi, nên sản lượng bán lẻ có sự tăng trưởng 9% so với cùng kỳ. Nhưng bắt đầu từ cuối tháng 4 đến tháng 8 khi dịch bệnh Covid 19 bùng phát trở lại, hai tỉnh Nghệ An – Hà Tĩnh đã áp dụng những biện pháp giãn cách xã hội và hạn chế đi lại. Chính điều đó đã ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng bán lẻ của Công ty. Trong Quý III/2021, sản lượng bán lẻ của Công ty giảm 15% so với cùng kỳ, riêng các cửa hàng nằm trong vùng phong tỏa, vùng chỉ thị 16+ sản lượng bán lẻ đều giảm mạnh như CHXD Hưng Lộc giảm 48%, CHXD Nguyễn Văn Cừ giảm 42%, CHXD Diễn Đoàn giảm 41%, CHXD Trường Thi giảm 40%, CHXD Nghi Phú giảm 37%, CHXD Quỳnh Hậu giảm 34% và một số cửa hàng khác đều có mức giảm từ 20-30% so với cùng kỳ.

Về sản lượng bán buôn tăng 26% so với cùng kỳ là do trong năm 2021 giá bán lẻ xăng dầu có xu hướng tăng, nên các khách hàng đại lý và khách bán buôn công nghiệp đã chủ động lấy thêm hàng để tích trữ. Cùng với đó trong năm Công ty cũng đã lôi kéo

thêm được 08 khách hàng công nghiệp tiêu thụ với sản lượng lớn từ đó giúp công ty gia tăng được sản lượng xuất bán trong năm 2021.

Mặt khác, trong năm 2021, tỉnh Nghệ An đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt là lập đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra đột xuất về chất lượng xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ, do đó đã hạn chế được rất nhiều hàng hóa không rõ nguồn gốc trên thị trường. Vì vậy, các khách hàng đã tập trung lấy hàng của Petrolimex để đảm bảo về chất lượng cũng như số lượng.

- Tổng sản lượng dầu mỡ nhờn: 143.439 lít, đạt 110% kế hoạch, tăng 9% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Bán buôn: 47.305 lít, đạt 148% kế hoạch, tăng 56% so với cùng kỳ

+ Bán lẻ: 78.867 lít, đạt 100% kế hoạch, giảm 5% so với cùng kỳ

+ Nội dụng: 17.267 lít, đạt 91% kế hoạch, giảm 4% so với cùng kỳ

Sản lượng bán buôn dầu nhờn năm 2021 có sự tăng trưởng lớn chủ yếu là do việc Tổng công ty hóa dầu có chương trình khuyến mại trong tháng 6 nên đã thu hút được khách hàng mua hàng nhiều hơn, cũng như khách hàng nắm bắt được các hãng dầu mỡ nhờn sẽ điều chỉnh tăng giá trong tháng 6, nên đã tăng cường nhập vào để tích trữ hàng hóa. Cùng với đó là công ty cũng khai thác được thêm 2 khách hàng công nghiệp có sản lượng tiêu thụ lớn là Công ty VLXD Miền Trung và Công ty Hương Kính.

Sản lượng bán lẻ dầu mỡ nhờn có sự sụt giảm là do từ tháng 8 khi dịch bệnh Covid 19 bùng phát trở lại, hai tỉnh Nghệ An – Hà Tĩnh đã áp dụng những biện pháp giãn cách xã hội và hạn chế đi lại. Vì vậy đã kéo theo sản lượng bán lẻ dầu mỡ nhờn của các cửa hàng trong tháng 8 giảm 22% so với cùng kỳ. Ngoài ra do từ tháng 7 giá bán dầu mỡ nhờn được điều chỉnh tăng 30-40% so với đầu năm, nên cũng kéo theo sự sụt giảm sản lượng bán lẻ của các CHXD.

- Tổng sản lượng gas đạt: 470.809 kg, đạt 78% kế hoạch, giảm 16% so với cùng kỳ.

+ Bán lẻ: 151.646 kg, đạt 68% kế hoạch, giảm 27% so với cùng kỳ

+ Bán buôn: 319.163 kg, đạt 83% kế hoạch, giảm 10% so với cùng kỳ

Trong năm 2021 sản lượng bán lẻ Gas có sự sụt giảm mạnh là do gặp phải sự cạnh tranh lớn từ nhiều hãng gas giá rẻ trên địa bàn, giá Gas Petrolimex bình quân thường đắt hơn các hãng khác đến 130.000 đ/bình 12kg. Bên cạnh đó thì các hộ dân trước đây hay tiêu thụ gas lẻ Petrolimex thì cũng đã chuyển đổi sang sử dụng bếp từ.

Mặt khác trong quý III/2021, sự bùng phát trở lại của dịch bệnh Covid 19 đã ảnh hưởng rất lớn đến sự sụt giảm sản lượng gas của Công ty. Các nhà máy, nhà hàng,



khách sạn, trường học có sản lượng tiêu thụ Gas lớn... đều phải đóng cửa để đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh.

- Sản lượng xuất bán nước giặt được 5.096 can, đạt 121% kế hoạch, vượt 21% so với cùng kỳ
- Sản lượng bảo hiểm được 1.792 triệu đạt 122% kế hoạch, tăng 22% so với cùng kỳ, trong đó nội dung: 822 triệu, xuất bán 970 triệu đồng.

Nhìn chung, sản lượng bán bảo hiểm, nước giặt có sự tăng trưởng lớn là do việc Công ty áp dụng phương án khoán bán hàng đến từng đơn vị, phòng ban, cán bộ công nhân viên trong Công ty.

**c. Lĩnh vực đào tạo lái xe.**

Số lượng học viên năm 2021:

Đối với đào tạo sát hạch xe máy: Hạng A1 4.577 học viên, đạt 76% so với kế hoạch và giảm 39% so với cùng kỳ.

Đối với đào tạo sát hạch ô tô đạt 2.875 học viên đạt 92% so với kế hoạch và giảm 6% so với cùng kỳ. Trong đó: Hạng B1; B11:1.287 học viên, hạng B2: 1377 học viên, hạng C: 211 học viên.

Trong năm Trung tâm tổ chức được 15 cuộc thi tốt nghiệp và 15 cuộc thi sát hạch lái xe ô tô cho học viên Trung tâm, tổ chức 27 cuộc thi sát hạch cho đơn vị ngoài với số lượng tham gia sát hạch thực hành là 6.587 học viên ngoài.

Nhìn chung công tác tuyển sinh đào tạo và sát hạch lái xe những tháng đầu năm tương đối thuận lợi khi số lượng tuyển sinh luôn vượt cao so với số lưu lượng được cấp phép. Nhưng trong quý III nhằm kiểm soát dịch bệnh bùng phát, trung tâm đào tạo sát hạch đã phải dừng hoạt động (theo các văn bản chỉ đạo của Sở GTVT Nghệ An) điều này tác động lớn đến hiệu quả hoạt động của trung tâm trong năm 2021

**d. Lĩnh vực cơ khí sửa chữa và kinh doanh cột bơm và các lĩnh vực khác:**

Nhìn chung xưởng và trung tâm cột bơm chỉ mới đáp ứng được nhu cầu sửa chữa nội bộ, hầu như ít khai thác sửa chữa ngoài. Nguyên nhân do mặt bằng xưởng chật hẹp, ưu tiên mặt bằng cho công tác sát hạch lái xe. Trong khi đó nhu cầu lắp đặt cột bơm trên địa bàn cũng bị bão hòa.

**4. Kết quả các loại hình kinh doanh năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH2021	TH 2020	% thực hiện so với	
						2020	KH 2021
II	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	1.031.335	1.264.433	963.470	131%	123%
I	Doanh thu thuần bán hàng, dịch vụ	Tr.đ	1.031.023	1.263.983	963.038	131%	123%
	Trong đó	Tr.đ					
a	Doanh thu bán hàng, DV ngoài	Tr.đ	994.624	1.226.912	930.583	132%	123%

1,1	Xăng dầu	Tr.đ	847.485	1.095.684	793.131	138%	129%
1,2	Dầu nhờn	Tr.đ	5.170	7.980	6.394	125%	154%
1,3	Gas	Tr.đ	13.921	13.234	12.971	102%	95%
1,4	Vận tải	Tr.đ	95.635	83.629	90.142	93%	87%
1,5	Đào tạo lái xe	Tr.đ	31.236	26.373	27.140	97%	84%
1,6	Khác	Tr.đ	1.177	12	806	1%	1%
<b>b</b>	<i>Doanh thu bán hàng, DV nội bộ</i>	Tr.đ	36.399	37.071	32.454	114%	102%
<b>2</b>	<b>Doanh thu từ HĐ tài chính</b>	Tr.đ	62	108	66	164%	174%
<b>3</b>	<b>Thu nhập khác</b>	Tr.đ	250	342	366	93%	137%
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	Tr.đ	<b>1.023.385</b>	<b>1.253.016</b>	<b>956.960</b>	<b>131%</b>	<b>122%</b>
1	Giá vốn	Tr.đ	937.179	1.162.900	871.329	133%	124%
2	Chi phí bán hàng	Tr.đ	53.610	60.441	53.147	114%	113%
3	Chi phí quản lý	Tr.đ	23.940	23.855	23.564	101%	100%
4	Chi phí tài chính	Tr.đ	8.656	5.805	8.803	66%	67%
5	Chi phí khác	Tr.đ	0	15	116	13%	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>7.950</b>	<b>11.417</b>	<b>6.509</b>	<b>175%</b>	<b>144%</b>
4,1	Vận tải	Tr.đ	1.875	-2.256	740	-305%	-120%
4,2	Xăng dầu	Tr.đ	2.102	10.336	1.231	840%	492%
4,3	Dầu nhờn	Tr.đ	102	452	95	476%	443%
4,4	Gas	Tr.đ	181	-52	155	-34%	-29%
4,5	Đào tạo lái xe	Tr.đ	3.359	2.521	3.950	64%	75%
4,6	Khác	Tr.đ	331	416	337	123%	126%
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr.đ	<b>6.360</b>	<b>9.107</b>	<b>5.178</b>	<b>176%</b>	<b>143%</b>
VI	Tỷ suất LN/vốn Đlệ BQ	%	10,9	15,6	8,9	175%	143%
VII	Tỷ suất LN/vốn Đtư BQ của CSH	%	8,4	11,9	7	170%	149%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8	10	8	125%	125%
IX	Tổng PS phải nộp NSNN	Tr.đ	6.000	11.501	9.680	119%	192%
X	Tổng quỹ lương	Tr.đ	41.531	41.648	40.098	104%	100%
X	Tổng số LĐ đến cuối kỳ báo cáo	Người	428	418	420	100%	98%
XII	Thu nhập BQ (1000đ/ng/th)	Tr.đ	8,1	8,3	8	104%	102%
XIII	Vốn điều lệ	Tr.đ	58.478	58.478	58.478	100%	100%
XIV	Giá trị đầu tư trong kỳ	Tr.đ	66.737	8.601	17.868	48%	13%

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 là: 11.417 triệu đồng, tăng 4.908 triệu đồng, bằng 175% so với cùng kỳ năm 2020; đạt 144% so với kế hoạch 2021;

**Lợi nhuận năm 2021 tăng là do các nguyên nhân sau:**

- Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu: 10.336 triệu đồng, tăng 9.105 triệu đồng bằng 840% so với cùng kỳ và bằng 492% so với kế hoạch năm 2021 do:



- Lãi gộp xăng dầu tăng 15.992 triệu so với năm 2020 trong đó:
  - + Sản lượng bán buôn và bán lẻ tăng so với năm 2020 là 5.032 M3 làm lãi gộp xăng dầu tăng 5.762 triệu so với năm 2020.
  - + Chênh lệch giá hàng tồn kho và chiết khấu tăng làm tăng lãi gộp xăng dầu 10.230 triệu đồng ( bình quân tăng 152 đồng/lít) so với năm 2020;
- Tổng chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2021 là 71.766 triệu đồng tăng so với 2020 là 6.887 triệu đồng so với năm 2020 do các chi phí sau:
  - + Chi phí tài chính xăng dầu năm 2021 là 3.029 triệu; giảm 1.882 triệu do dư nợ vay bình quân giảm làm giảm chi phí tài chính so với năm 2020;
  - + Chi phí bán hàng năm 2021 là 57.911 triệu tăng 7.182 triệu đồng so với năm 2020 là do sản lượng tăng và tăng các chi phí do phòng chống dịch bệnh Covid để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - + Chi phí quản lý phân bổ xăng dầu năm 2021 là 11.126 triệu tăng 1.587 triệu đồng so với năm 2020 do sản lượng bán tăng;

Như vậy do sản lượng bán tăng và do có chênh lệch giá hàng tồn kho tăng làm tăng lãi gộp 15.992 triệu đồng, đồng thời chi phí kinh doanh xăng dầu tăng 6.887 triệu nên lợi nhuận xăng dầu năm 2021 tăng 9.105 triệu so với năm 2020;

- Lợi nhuận kinh doanh vận tải năm 2021 là: -2.256 triệu đồng, giảm 2.996 triệu đồng so với 2020 và giảm 5.201 triệu đồng so với kế hoạch năm 2021; Lợi nhuận kinh doanh vận tải giảm do các nguyên nhân sau:
  - Doanh thu vận tải năm 2021 là 89.467 triệu đồng giảm so với cùng kỳ năm 2020 là 6.003 triệu chỉ bằng 93% so với cùng kỳ và bằng 87% so với kế hoạch năm 2021. Doanh thu vận tải giảm là do sản lượng vận tải giảm so với cùng kỳ chỉ bằng 91% so với cùng kỳ và 87% so với kế hoạch năm 2021;
  - Chi phí kinh doanh vận tải năm 2021 là 91.734 triệu đồng, giảm 3.007 triệu đồng so với năm 2020 là do:
    - + Chi phí kinh doanh giảm 952 triệu đồng so với năm 2019 do sản lượng vận tải giảm;
    - + Chi phí tài chính phân bổ giảm 833 triệu đồng so với năm 2020 là do công nợ phải thu vận tải giảm;
    - + Chi phí quản lý phân bổ giảm 1.222 triệu so với năm 2020 là do sản lượng vận tải giảm và tiết kiệm các chi phí quản lý;

Như vậy do sản lượng vận tải giảm làm giảm doanh thu vận tải là 6.003 triệu đồng và chi phí kinh doanh giảm 3.007 triệu đồng, do đó làm lợi nhuận kinh doanh vận tải giảm 2.996 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020;

Lợi nhuận kinh doanh Trung tâm đào tạo lái xe năm 2021 là 2.521 triệu đồng,

Giảm 1.428 triệu đồng, tức chỉ bằng 64% % so với cùng kỳ và bằng 75% so với kế hoạch năm 2021. Lợi nhuận trung tâm giảm là do số lượng học viên B1, C chỉ đạt 94% so với cùng kỳ và bằng 92% so với kế hoạch do trong năm 2021 phải thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh covid . Do số lượng học viên đào tạo và sát hạch giảm nên doanh thu giảm so với cùng kỳ là 767 triệu chỉ bằng 97% so với cùng kỳ và đạt 84% so với kế hoạch;

Chi phí kinh doanh năm 2021 của Trung tâm là 23.888 triệu đồng tăng 661 triệu đồng so với năm 2020 là do chi phí phát sinh tăng phòng chống dịch covid;

Như vậy do doanh thu của Trung tâm năm 2021 giảm 767 triệu và chi phí lại tăng 661 triệu do đó lợi nhuận Trung tâm giảm 1.428 triệu đồng so với năm 2020 và chỉ đạt 75% so với kế hoạch đề ra.

- Lợi nhuận kinh doanh gas và dầu nhờn năm 2021 là 400 triệu đồng, tăng 150 triệu đồng so với thực hiện năm 2020 là do giá lãi gộp dầu nhờn tăng so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận xưởng và cột bom năm 2021 là không có do các công trình sửa chữa ngoài không nhiều chủ yếu sửa chữa nội bộ cho Công ty;
- Thu nhập khác năm 2021 là 416 triệu đồng, tăng 122 triệu đồng so với năm 2020. Các khoản thu nhập khác chủ yếu là thanh lý xe và các khoản hỗ trợ đền bù;

#### **5. Tình hình thu hồi công nợ:**

Tính đến 31/12/2021 dư nợ phải thu khách hàng của Công ty là 8.356 triệu đồng số dư đầu năm 2021 là 23.606 triệu. Trong đó dư nợ phải thu khách hàng vận tải là 3.391 triệu; phải thu khách hàng xăng dầu là 4.965 triệu; phải thu khách hàng của Trung tâm đào tạo lái xe là 463 triệu. Trong năm 2021 Công ty đã thu gần hết số công nợ phải thu của Petrolimex Lào từ 16.846 triệu số dư đầu năm xuống còn 243 triệu số dư vào cuối năm 2021. Tình hình công nợ bán buôn và nhượng quyền thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký kết không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Công nợ phải thu tại các cửa hàng được Công ty quản lý và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cửa hàng để kịp thời đôn đốc thu hồi và có giải pháp cụ thể cho từng khách hàng tại các cửa hàng nên không để phát sinh tăng nợ phải thu khó đòi trong năm 2021;

Nợ phải thu khó đòi của Công ty tính đến 31/12/2021 là 1.019 triệu trong đó nợ phải thu khó đòi khách hàng là 966 triệu, nợ phải thu khó đòi khác là 53 triệu; các khoản phải thu khó đòi này Công ty đang phối hợp với các khách hàng để thu hồi, đối với các khoản nợ không thể thu hồi thì Công ty cũng đã làm các thủ tục khởi kiện tòa án theo quy định;



Trong năm 2021, tuy gặp phải nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid -19, cũng như sự cạnh tranh lớn trên thị trường nhưng Công ty đã đạt được một số kết quả nhất định. Trong năm 2022, dự kiến sự cạnh tranh trên thị trường còn lớn hơn, nhiều yếu tố khách quan; sự biến động của giá xăng dầu thế giới sẽ ảnh hưởng đến các lĩnh vực hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Dự kiến những khó khăn; kế hoạch đã đạt ra cộng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong Công ty và sự phối hợp chặt chẽ sức mạnh trong hệ thống Petrolimex, Công ty PTS Nghệ Tĩnh sẽ phấn đấu hoàn thành kế hoạch đặt ra trong năm 2022 mang lại hiệu quả kinh doanh cao nhất.

## 6. Kế hoạch 2022 và các giải pháp thực hiện:

### Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	% KH 2022 so với TH 2021
1	Sản lượng thực hiện			
-	<b>Xăng dầu</b>	<b>M3</b>	<b>73.225</b>	<b>102%</b>
+	Bán lẻ	M3	48.837	101%
+	Bán buôn, đại lý	M3	22.808	105%
+	Nội dụng	M3	1.580	105%
-	<b>Dầu mỡ nhờn</b>	<b>Lít</b>	<b>148.290</b>	<b>103%</b>
-	<b>Gas</b>	<b>Tấn</b>	<b>494</b>	<b>105%</b>
-	<b>Bảo hiểm</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>1.755</b>	<b>98%</b>
-	<b>Nước giặt</b>	<b>can</b>	<b>5.330</b>	<b>105%</b>
-	Vận tải	m3.km	53.008.479	105
-	<b>Đào tạo lái xe</b>	<b>Học viên</b>	<b>8.161</b>	<b>110%</b>
+	Học viên A1	Học viên	5.000	109%
+	Học viên B	Học viên	2.905	109%
+	Học Viên C	Học viên	256	121%

2	Doanh thu hợp nhất	Tr.đồng	1.441.147	114
3	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tr.đồng	8.783	77
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	100
5	Tổng giá trị đầu tư	Tr.đồng	55.811	649

**Một số giải pháp chủ yếu:**

- Tổ chức quyết liệt công tác kinh doanh Gas, dầu mỡ nhờn, bảo hiểm, phần đầu gia tăng sản lượng bán ra. Chú trọng các hình thức chăm sóc khách hàng, đặc biệt là các khách hàng truyền thống.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác vận tải, các cửa hàng bán lẻ nhằm nâng cao chất lượng vận tải, chi phối thị trường vận tải cũng như nâng cao chất lượng phục vụ tại các cửa hàng bán lẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị cơ sở, nâng cao chất lượng công tác quản lý các đơn vị, quản lý dòng tiền. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài chính, bảo toàn tốt và phát triển vốn, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Nắm bắt tốt thông tin thị trường, kịp thời đưa ra các chính sách kinh doanh phù hợp với từng thời điểm.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối mọi mặt trong SXKD, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định về phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an ninh, an toàn tại các cửa hàng xăng dầu.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ, nhằm phát huy sở trường, năng lực của mỗi người, tạo nguồn cán bộ có trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển của Doanh nghiệp.

- Xây dựng lại phương án khoán tại các bộ phận nhằm kích thích người lao động gia tăng sản lượng, tăng năng suất lao động so với mặt bằng chung của Tập đoàn.

- Khảo sát lại các cung đường hiện tại và các cung đường mới để xây dựng lại định mức kinh tế kỹ thuật về nhiên liệu và xăng lốp ô tô.

- Xây dựng các chương trình đào tạo về chuyên môn cũng như nhận thức cho công nhân lái xe và công nhân bán hàng trong điều kiện kinh doanh đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao và phát triển thương hiệu cho Công ty.

- Tăng cường Công tác quản lý công nợ tại các cửa hàng, đơn vị không để xảy ra tình trạng phát sinh nợ phải thu khó đòi...



- Nâng cao công tác quản lý tài chính tìm các nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi để giảm chi phí tài chính nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Nâng cao công tác quản lý đầu tư, đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư để đưa vào khai thác có hiệu quả;

#### **IV. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **1. Đánh giá chung về nền kinh tế**

Năm 2020, đại dịch Covid - 19 tiếp tục thay đổi toàn diện bức tranh nền kinh tế - xã hội toàn cầu nói chung và Công ty PTS Nghệ Tĩnh nói riêng, Hội đồng quản trị đã điều chỉnh linh hoạt các mục tiêu, định hướng, tạo điều kiện để Ban Điều hành triển khai các giải pháp nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh theo đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ 2021 thông qua, đảm bảo việc làm cho người lao động.

##### **2. Kết quả hoạt động quản trị**

Với việc kiên trì những mục tiêu và giải pháp đề ra từ đầu năm, thực hiện điều hành hoạt động SXKD một cách linh hoạt, thích ứng kịp thời với điều kiện thị trường và tác động của đại dịch, Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, đặc biệt là hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2021 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua bằng Nghị quyết ngày 19/4/2021.

##### **3. Đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị**

- Phân phối lợi nhuận năm 2021: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng nội dung của Nghị quyết đại hội;

- Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT năm 2021: Trong năm, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT số tiền là ... đồng, thực hiện theo đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021;

- Tổ chức 02 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa các phiên họp;

- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ Xăng dầu Petrolimex;

- Ban hành các Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ, Nghị quyết về các vấn đề lấy ý kiến các Thành viên HĐQT;

- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Doanh nghiệp theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được Điều lệ Công ty quy định.

#### **4. Đánh giá HĐQT về Ban điều hành**

- Ban điều hành đã thực hiện tốt các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021:

+ Lợi nhuận trước thuế: 11.417 triệu đồng, đạt 175% kế hoạch;

+ Lợi nhuận sau thuế: 9.107 triệu đồng;

+ Tỷ lệ chia cổ tức trình Đại hội: 10%;

+ Thu nhập bình quân: 8,3 triệu đồng/người/tháng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị kinh doanh để nâng cao sản lượng kinh doanh xăng dầu;

- Quản trị tốt công nợ khách hàng trong điều kiện sản lượng bán buôn vẫn có mức tăng trưởng mạnh;

- Thực hiện tốt việc đầu tư chiều sâu mạng lưới bán lẻ, đã hoàn thành việc mở rộng, nâng cấp các cửa hàng bán lẻ, đáp ứng đủ các tiêu chuẩn bán hàng của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Hoàn thiện các thủ tục để xây dựng sân tập lái Hưng Đông;

- Hoàn tất công tác xin cấp phép xây dựng kho Nhiên liệu Bay phía sau Văn phòng Công ty;

- Quy hoạch hệ thống phương tiện vận tải trong điều kiện thị trường vận tải Lào ngày càng co hẹp, nâng cao thị phần vận tải Nội địa. Tăng cường công tác quản trị con người và phương tiện đối với mạng kinh doanh vận tải Nhiên liệu bay, có định hướng mở rộng thị phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

#### **5. Phương hướng năm 2022**

Trong năm 2022, đại dịch Covid - 19 vẫn chưa thể chấm dứt, sẽ tiếp tục tác động sâu sắc đến bức tranh kinh tế toàn cầu, cơ chế kinh doanh xăng dầu và vận tải sẽ có nhiều biến động, thị trường kinh doanh vận tải Lào tiếp tục gặp nhiều khó khăn, những bất ổn về kinh tế chính trị thế giới, tình hình chiến sự tại Ukraina ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.



Căn cứ kết quả thực hiện năm 2021, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra định hướng cho năm 2022 như sau:

- Chỉ đạo sát sao để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;

nâng cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản năm 2022 như sau:

+ Tổng doanh thu:	1.243 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	6,05 tỷ đồng
+ Tổng giá trị đầu tư:	40 tỷ đồng
+ Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến):	8%.

#### **Mục tiêu chiến lược:**

Xây dựng Công ty PTS Nghệ Tĩnh vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp; đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giỏi năng lực chuyên môn, năng động, sáng tạo.

#### **Một số giải pháp trọng tâm:**

+ Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo công tác tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

+ Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.

+ Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng yêu cầu quản trị Công ty trong tình hình mới, đặc biệt là khi Công ty đã thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán tập trung.

+ Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương - thưởng đối với người lao động.

+ Thực hiện các chức năng quản lý Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

+ Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng chức năng và quyền hạn, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém nhằm cùng với Ban

Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển, xứng đáng với kỳ vọng của các Quý cổ đông.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT	188215	3,22%
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc	46897	0,80%
3	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	68014	1,16%
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0	0%
5	Ông Hoàng Văn Tuyến	Thành viên HĐQT	0	0%

(Bảng 5. 1: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị Công ty)

#### Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên dự họp tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

Với tinh thần trách nhiệm trước cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng HĐQT Công ty đã hoàn thành khá tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc giám sát đối với Ban Điều hành trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ cũng như các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Chính vì vậy mà các chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết ĐHCĐ năm 20 đã được hoàn thành tốt, tạo điều kiện cho việc phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng mặc dù còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của từng thành viên HĐQT, của Quý cổ đông và của tập thể



người lao động trong Công ty. Một số thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác quản lý điều hành Công ty, tỷ lệ vốn chủ sở hữu của Công ty thấp khiến cho công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy chúng tôi vẫn mạnh dạn báo cáo trước Quý cổ đông rằng HĐQT Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã hoàn thành những nhiệm vụ trọng yếu mà ĐHCĐ năm 2021 đã giao.

**Tỷ lệ thành viên HĐQT tham dự các phiên họp định kỳ năm 2021 như sau:**

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT	04	100%
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	04	100%
3	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	04	100%
4	Ông Đào Ngọc Tiên	Thành viên HĐQT	04	100%
5	Ông Hoàng Văn Tuyền	Thành viên HĐQT	04	100%

(Bảng 5. 2: Tỷ lệ tham dự các phiên họp của HĐQT năm 2021)

## 2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Anh Tuấn	Trưởng ban	10,226	0,17%
2	Ông Thái Văn Linh	Kiểm soát viên	0	0,00%
3	Ông Nguyễn Trí Dũng	Kiểm soát viên	0	0%

(Bảng 5. 3: Danh sách thành viên Ban kiểm soát)

### Tình hình hoạt động Ban kiểm soát

BKS đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ, của Hội đồng quản trị (HĐQT), các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2019 BKS đã triển thực hiện các công việc sau:

+ BKS đã xây dựng chương trình kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo khả năng chuyên môn.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

+ Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và Nghị quyết của HĐQT. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

+ Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng/năm, rà soát công nợ khách hàng, chi phí kinh doanh, lao động tiền lương và thực hiện kế hoạch đầu tư, và đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị Công ty.

### **Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị**

- Phân phối lợi nhuận năm 2021: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng nội dung của Nghị quyết đại hội;

- Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT năm 2021: Trong năm, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT số tiền là ... đồng, thực hiện theo đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021;

- Tổ chức 02 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa các phiên họp;

- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ Xăng dầu Petrolimex;

- Ban hành các Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ, Nghị quyết về các vấn đề lấy ý kiến các Thành viên HĐQT;

- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Doanh nghiệp theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được Điều lệ Công ty quy định.

### **3. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức danh	Cộng (VNĐ)
<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>1.546.244.416</b>
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT	547.453.221
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc	479.055.598



3	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	392.535.597
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	63.600.000
5	Ông Hoàng Văn Tuyên	Thành viên HĐQT	63.600.000
<b>Ban giám đốc</b>			<b>866.227.195</b>
1	Ông Trương Hồng Toàn	Phó giám đốc	387.171.597
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	Như trên

(Bảng 5. 4 : Thù lao Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm

2021)

#### 4. Giao dịch của cổ đông nội bộ trong năm 2021

Không có

## VI. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường

Chính phủ đã có rất nhiều các chính sách, chương trình hướng tới phát triển nền kinh tế xanh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đối với Công ty, nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường với sự phát triển của Công ty nói riêng cũng như toàn xã hội nói chung. Công ty luôn định hướng và ưu tiên vấn đề bảo vệ môi trường xanh và phát triển cộng đồng trong sự phát triển lâu dài của Công ty. Công ty tin rằng, để nền kinh tế phát triển lâu dài và bền vững thì phải luôn gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và Cộng đồng xã hội. Trong quá trình hoạt động, lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên luôn xem công tác an toàn sức khỏe và bảo vệ môi trường là công việc cấp thiết, cần được ưu tiên hàng đầu bằng.

### Phát triển nguồn lao động

Tập trung tuyển dụng nhân sự chất lượng, giàu tiềm năng

Xây dựng chính sách lương thưởng hiệu quả, đảm bảo thu nhập phù hợp với khả năng cống hiến và thị trường

Xây dựng các chương trình đào tạo người lao động

Chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động và tạo dựng văn hóa doanh nghiệp. Cộng đồng Thực hiện các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cho những hoàn cảnh khó khăn

### **Chính sách đối với người lao động Chính sách lương thưởng, nhân sự**

Công ty xây dựng chính sách lương theo cơ sở thang bảng lương quy định của Nhà nước. Trả lương theo hệ số năng suất của từng cá nhân và dựa trên hiệu quả kinh doanh của Công ty. Công ty ký hợp đồng lao động với người lao động, đảm bảo các chính sách cơ bản về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, khám sức khỏe, có chính sách khen thưởng, động viên khích lệ người lao động nâng cao năng suất lao động. Có chính sách thưởng hàng kỳ, cũng như thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể căn cứ vào thành tích mà cá nhân hoặc tập thể đã đạt được.

### **Chính sách đào tạo**

Chính sách đào tạo Công ty luôn chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý điều hành. Bộ máy nhân sự ở văn phòng công ty được nâng cấp, giảm số lượng, nâng cao chất lượng. Với lực lượng lao động tham gia sản xuất trực tiếp, Công ty tiến hành thu giảm đồng thời nâng cao tay nghề đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của ngành. Công ty thực hiện nhiều đợt tuyển dụng lao động có năng lực và tâm huyết, cũng như tái đào tạo lực lượng lao động hiện tại. Một số chính sách khác Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể. Công ty quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện lao động cho cán bộ công nhân viên. Quan tâm đến cán bộ nhân viên trong các ngày lễ tết; tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi du lịch, nghỉ mát hàng năm...

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ  
PETROLIMEX NGHỆ TĨNH**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Hoàng Công Thành*